QUỐC HỘI KHÓA XIV
KỲ HỌP THỨ 02

VĂN PHÒNG QUỐC HỘI
Trung tâm Tin học

BẢN TỔNG HỢP THẢO LUẬN TẠI HỘI TRƯỜNG

(Ghi theo băng ghi âm)

Buổi chiều ngày 25/10/2016

Nội dung:

Quốc hội tiếp tục thảo luận ở hội trường về một số nội dung còn ý kiến khác nhau của dự án Luật về hội.

Chủ tịch Quốc hội Nguyễn Thị Kim Ngân chủ trì

Phó Chủ tịch Quốc hội Uông Chu Lưu điều hành nội dung

Uông Chu Lưu - Phó Chủ tịch Quốc hội

Kính thưa Quốc hội.

Do đây là dự án luật quan trọng, được sự quan tâm của rất nhiều đại biểu Quốc hội và cử tri, sáng nay đã có 24 vị đại biểu Quốc hội phát biểu ý kiến, chiều nay trên màn hình đang còn 40 vị đại biểu đang đăng ký chưa phát biểu. Đoàn Chủ tịch xin đề nghị với Quốc hội, nếu các ý kiến đã trùng rồi và không có vấn đề gì mới, không có vấn đề gì khác thì xin mời đại biểu Quốc hội tỏ rõ cho chính kiến của mình về các vấn đề, chứ không nhắc lại những lý lẽ, lập luận đã phát biểu từ sáng.

Thứ hai, có một số đoàn đã có nhiều đại biểu Quốc hội đã phát biểu, xin phép cho Đoàn Chủ tịch điều hành mời các đoàn chưa có ý kiến phát biểu.

Thứ ba, đề nghị với tinh thần của hai ngày hôm trước, đại biểu nào muốn trao đổi, tranh luận thì xin giơ phiếu đăng ký để chúng tôi biết để mời đại biểu Quốc hội tranh luận, phát biểu thêm.

Cuối cùng cũng như quy định, xin mời đồng chí Bộ trưởng Lê Vĩnh Tân, cơ quan chủ trì soạn thảo và đồng chí Nguyễn Khắc Định, cơ quan chủ trì thẩm tra sẽ báo cáo, giải trình thêm với Quốc hội một số vấn đề, sau đó chúng tôi sẽ có ý kiến kết thúc lại phiên họp của ngày hôm nay.

Ngọ Duy Hiểu - TP Hà Nội

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Trước hết tôi bày tỏ sự nhất trí với dự thảo đã trình bày và đánh giá cao cơ quan soạn thảo Ủy ban pháp luật và Ủy ban thường vụ Quốc hội, chúng ta đã có một dự thảo chất lượng cao hơn so với phiên họp ngày 06/9 đối với đại biểu Quốc hội chuyên trách. Tuy nhiên, đối với một số vấn đề, chúng tôi thấy cần phải góp thêm ý kiến. Tôi xin nêu về 5 vấn đề.

Thứ nhất, về trường hợp bị hạn chế quyền lập hội theo Điều 8. Tôi đề nghị nghiên cứu diễn đạt lại Điểm a, Khoản 1, Điều 8 đối với hai khía cạnh. Khía cạnh thứ nhất, chúng ta chuyển đối tượng, đặt đối tượng là "tù chung thân, tử hình" ngay sau đối tượng

là "kết án tù có thời hạn", để đảm bảo tính logic và khoa học. Trước đó chúng ta nêu đối tượng tù "bị kết án, tù có thời hạn" sau đấy chúng ta lại đối với một loại đối tượng khác, sau đấy mới đến "tù chung thân hoặc tử hình". Bây giờ chúng ta đưa 3 đối tượng này vào cùng với nhau. Tôi đề nghị nên bổ sung thêm một đối tượng mà cần phải hạn chế quyền lập hội đó là "người bị kết án về hành vi lợi dụng quyền lập hội, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân. Theo quy định tại Điều 331 Bộ luật hình sự về tội lợi dụng các quyền tự do dân chủ của công dân, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức và cá nhân". Đây là một hành vi của người đã có hành vi lợi dụng quyền lập hội để xâm phạm lợi ích đến nay chúng ta cần phải hạn chế đối với đối tượng này.

Đối với Khoản 5, Điều 8 liên quan đến vấn đề liên kết gia nhập và nhận tài trợ của nước ngoài. Tôi nhận thấy đây là vấn đề các đại biểu rất quan tâm, thảo luận và có sự tranh luận, cử tri cũng rất chú trọng. Tôi đồng tình với việc đây cần phải thận trọng cân nhắc kỹ vì một mặt vừa phải đảm bảo lợi ích quốc gia dân tộc, đảm bảo quyền của hội nhưng chúng ta cũng cần phải đảm bảo chính sách nhất quán về đối ngoại của Nhà nước ta, phù hợp với các chuẩn mực và tiền lệ quốc tế. Trên tinh thần như vậy, tôi suy nghĩ Quốc hội chúng ta cần phải tìm ra một giải pháp về kỹ thuật lập pháp thông minh để vừa đáp ứng thực tiễn, vừa tránh được nguy cơ sau khi Quốc hội thông qua chúng ta phải đương đầu với sự kêu ca về cấm đoán hay sự phản đối, sự lợi dụng xuyên tạc của các đối tượng không thiện chí hoặc thù địch. Vì vậy tôi đề nghị:

Thứ nhất, chúng ta tách Khoản 5, Điều 8 thành một điều luật độc lập với tên gọi là: Liên kết gia nhập hội nước ngoài và nhận tài trợ của nước ngoài.

Nội dung điều luật theo tôi nên ghi là Hội được liên kết gia nhập hội nước ngoài và nhận tài trợ của nước ngoài theo quy định của Chính phủ. Ở đây chúng ta thấy có sự khác nhau về mặt hình thức, từ việc chúng ta không cho và chỉ cho trong trường hợp đặc biệt thì bây giờ ta tiếp cận một cách khác. Bây giờ ta cho nhưng theo quy định của Chính phủ. Bản chất có thể nói không thay đổi nhưng chúng ta thấy khi quy định trong luật theo cách như thế này thì ta cảm nhận điều luật của chúng ta mềm mại hơn và chắc chắn bạn bè quốc tế khi tiếp cận quy định này họ cũng thấy chúng ta thân thiện hơn, hữu nghị hơn và cầu thị hơn.

Tôi nghĩ khi chúng ta tham gia vào các tổ chức, các hội quốc tế, liên kết cũng như nhận tài trợ nó không thuần túy là lợi ích vật chất mà nó còn là tình cảm bạn bè quốc tế dành cho chúng ta. Nó là khoa học, là kỹ thuật, là kinh nghiệm quốc tế mà với một nước còn khó khăn như chúng ta thì rất cần đón nhận tình cảm đấy. Chính phủ căn cứ vào việc chúng ta tổng kết việc liên kết, gia nhập cũng như nhận tài trợ trong thời gian qua. Ý kiến của các ngành như công an, nội vụ, kế hoạch đầu tư, tài chính, ngoại giao và ý kiến của các hội để chúng ta quy định về điều kiện, thủ tục để chúng ta liên kết, gia nhập và nhận tài trợ. Tôi nghĩ như vậy sẽ hợp lý hơn và chắc chắn như thế bạn bè quốc tế khi nhìn nhận Đạo luật về hội của chúng ta cũng sẽ thiện cảm hơn.

Vấn đề thứ ba, về thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập hội. Ở Điều 12 trước hết tôi thống nhất với Khoản 1 giao Bộ trưởng Bộ Nội vụ cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập hội hoạt động trong phạm vi cả nước hoặc liên tỉnh. Riêng việc phân cấp cho chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và huyện, tôi đề xuất như sau: Ta cần phân biệt hai loại hội. Loại hội lần đầu tiên được thành lập và hội được thành lập có thời gian hoạt động ổn định, có hệ thống nhưng sau này thành lập ở một cơ sở. Tôi lấy ví dụ, người ta thành lập mới một Hội người Việt yêu nước Nga hay Hội những người mẹ có con tự kỷ, đấy là những hội mới. Nhưng có những hội đã có hệ thống từ trên xuống dưới, ví dụ Hội

người khuyết tật hay Hội cựu thanh niên xung phong. Nhưng nếu ở một xã thành lập hội này mà giao thẩm quyền cho Chủ tịch tỉnh thì không hợp lý, vì hội này đã có tôn chỉ mục đích, thời gian hoạt động đã thể hiện yêu cầu, sự cần thiết của hội và đóng góp của hội rồi thì tôi nghĩ rằng chúng ta cần phân biệt để chúng ta phân cấp để giảm bớt, để Chủ tịch tỉnh cần tập trung vào những công việc lớn và vĩ mô của một địa phương mà không đi vào những thủ tục hành chính rất là đơn thuần và không cần thiết hiện nay. Vì trên thực tế trước đây theo Nghị định 45 thì báo cáo các đồng chí đôi khi chỉ thành lập Hội người khuyết tật ở một xã, về nguyên tắc nếu ở địa phương nào mà không ủy quyền cho huyện thì chủ tịch tỉnh vẫn phải làm các thủ tục. Như vậy, điều này dẫn đến rất nhiêu khê và không cần thiết.

Trên cơ sở như vậy thì về cơ cấu tổ chức hội tôi cũng đề xuất, hiện nay trong dự thảo của chúng ta có một từ mà trước đây Nghị định 45 năm 2010 cũng đã có từ này và cũng đã gây nên sự bất cập trong thực tiễn, đó là chúng ta dùng từ ban lãnh đạo hội thì tôi đề nghị ngụ ý của ban soạn thảo đây là ban lãnh đạo hội đó chính là ban chấp hành hội chứ không phải là ban lãnh đạo. Bây giờ tôi đề nghị sửa "ban lãnh đạo hội" thành "ban chấp hành hội" hoặc tương đương. Ngoài ra, cơ quan lãnh đạo của hội thì đề nghị chúng ta bổ sung thêm cả đại hội của hội, vì với các hội đại hội là cơ quan lãnh đạo cao nhất, còn ban chấp hành hoặc tương đương là cơ quan lãnh đạo giữa hai kỳ đại hội thì cũng đề nghị cái này cũng phù hợp với quan niệm chung thể chế chính trị chúng ta hiện nay đối với các tổ chức.

Vấn đề nữa về thời gian và thời hạn trong luật thì chúng tôi đề nghị, hiện nay thời gian và thời hạn khá là dài đề nghị chúng ta giảm bớt theo tinh thần cải cách hành chính, vừa giảm bớt khó khăn cho công dân thành lập hội cũng như tăng cường trách nhiệm và năng lực của cán bộ công chức thực thi công vụ. Tôi cũng đồng tình thông qua luật này nếu như vấn đề mà chúng ta tiếp thu tối đa và nghiêm túc. Tôi xin hết.

Phạm Đình Cúc - Bà Rịa - Vũng Tàu

Kính thưa Chủ tọa phiên họp,

Thưa Quốc hội,

Trước tiên, tôi đánh giá cao sự chuẩn bị chu đáo dự thảo Luật về hội của cơ quan chủ trì soạn thảo và báo cáo giải trình, tiếp thu của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đây là luật khó, rất nhạy cảm, vì vậy cần phải tính toán, cân nhắc kỹ các quy định để luật đi vào cuộc sống vừa dễ hiểu, vừa dễ thực hiện. Chính vì vậy, tôi xin phát biểu một số vấn đề liên quan đến dự thảo cụ thể như sau:

Phần thứ nhất, về phạm vi điều chỉnh của luật, tôi đồng ý theo phương án 1 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vấn đề thứ hai, đối tượng áp dụng, tôi nhất trí với giải trình của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vấn đề cụ thể, đối với Khoản 3, Điều 2 trường hợp khác có quy định về tổ chức hoạt động của hội trước ngày luật này có hiệu lực mà khác với luật này thì thực hiện theo luật đó. Theo tôi đề nghị Ban soạn thảo cần phải xem xét đã có bao nhiêu luật trước đó quy định vấn đề này và các vấn đề đó có trái với luật này hay không. Bởi vì sau khi ban hành luật này có hiệu lực thì các vấn đề trái luật này đều phải bị bãi bỏ.

Vấn đề tại Điều 3 quyền lập hội. Theo cá nhân tôi, quyền lập hội tại Khoản 1 không cần phải ghi quyền lập hội của công dân Việt Nam bao gồm các quyền sau đây mà chỉ cần quyền lập hội bao gồm những quyền sau như: Điểm a: sáng lập b, c. Vì ngay từ Điều 1 và Điều 2 đã ghi phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng là công dân Việt Nam.

Điều 8 các trường hợp bị hạn chế quyền lập hội, Khoản 1chỉ cần ghi: "cá nhân sau đây không được thực hiện quyền lập hội trừ quyền ra khỏi hội". Nghĩa là bỏ quy định tại Khoản 1, Điều 3 luật này. Điểm a, Khoản 1 nên đảo lại: "người bị kết án tù có thời hạn, tù chung thân, tử hình, người bị kết án về tội xâm phạm quyền lập hội nhưng chưa được xóa án tích" để phù hợp hơn.

Tại Khoản 3, Điều 9 các hành vi bị nghiêm cấm làm phương hại đến chủ quyền an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, lợi ích của nhà nước, đạo đức xã hội cần thêm từ "tính mạng, sức khỏe cá nhân và cộng đồng".

Tại Điều 10 điều kiện thành lập hội ở đoạn cuối cần phải đảo ngược lại, sáng lập viên là người đủ từ 18 tuổi trở lên có sức khỏe và uy tín trong lĩnh vực hội. Dự kiến hoạt động không thuộc trường hợp bị hạn chế quyền lập hội quy định tại Điều 8 luật này.

Tại Điều 11 nên bỏ Điểm b, Khoản 2 trường hợp hồ sơ chưa đủ hoặc chưa rõ thì các ứng viên phải có trách nhiệm bổ sung hoặc giải trình thì theo tôi vì quy định này khi đủ các điều kiện thì mới có thời gian để cấp nên bỏ Điểm b, Khoản 2 điều này. Cuối cùng tôi xin cảm ơn Quốc hội.

Quàng Văn Hương - Sơn La

Kính thưa chủ tọa phiên họp,

Kính thưa Quốc hội,

Trước hết tôi thể hiện sự đồng tình cao với bản dự thảo luật về hội và Báo cáo số 39 ngày 24/10/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về giải trình tiếp thu chỉnh lý dự thảo luật về hội. Tôi đồng ý với một số đại biểu đã có ý kiến trước, tôi nhận thấy dự thảo lần này đã tiếp thu, chỉnh sửa cô đọng và quy định rõ hơn về hoạt động của hội, tôi mong muốn kỳ họp thứ 2, Quốc hội khóa XIV sẽ thông qua luật này. Về dự thảo luật, tôi xin tham gia một số nội dung như sau:

Một là, tôi tán thành với quy định về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo luật, luật này chỉ quy định cho công dân Việt Nam bởi vì hiến pháp ở Điều 25 đã quy định rõ ràng như vậy.

Hai là, tôi tán thành với quy định đã là hội phải có đăng ký để hoạt động trong khuôn khổ pháp luật theo đúng quy định tại Khoản 1, Điều 14 của Hiến pháp có quy định "Ở nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam các quyền con người, quyền công dân về chính trị, dân sự, văn hóa xã hội được công nhận, tôn trọng, bảo vệ, bảo đảm theo Hiến pháp và pháp luật", tôi xin nhấn mạnh từ "công nhận" để khẳng định đây là quy định của Hiến pháp, là căn cứ pháp lý rất rõ ràng để nhà nước thực hiện công tác quản lý đối với quyền lập hội của công dân.

Ba, đề nghị xem xét, sửa đổi bảy vấn đề sau:

Một, tại Khoản 1, Điều 7 đề nghị bổ sung cụm từ "công nhận" và bỏ cụm từ "tạo điều kiện cho hội hoạt động", bỏ cụm từ "Việt Nam" sau cụm "công dân" và viết lại khoản này là "Nhà nước công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền lập hội của công dân theo đúng quy định của Hiến pháp và pháp luật", viết như vậy là đúng với quy định của Hiến pháp năm 2013 và tại Khoản 2 điều này đã có quy định nhà nước có chính sách tạo điều kiện về hoạt động của hội.

Thứ hai, Khoản 5, Điều 9 các hành vi bị nghiêm cấm, đề nghị bổ sung cụm từ "lịch sử" và viết lại khoản này là "Tuyên truyền trái chính sách pháp luật của nhà nước gây ảnh hưởng xấu đến lịch sử, hình ảnh đất nước, doanh nhân, anh hùng dân tộc", quy định như vậy để ngăn chặn các hành vi bôi nhọ lịch sử đất nước, dân tộc Việt Nam.

Ba, tại Khoản 6, Điều 10 đề nghị bổ sung cụm từ "phù hợp" sau cụm từ "sức khỏe", cụm từ "tự nguyện tham gia sáng lập hội" và viết lại khoản này là sáng lập viên là người không thuộc trường hợp bị hạn chế quyền lập hội theo quy định tại Điều 8 của luật này, từ đủ 18 tuổi trở lên có uy tín, sức khỏe phù hợp trong lĩnh vực dự kiến hoạt động và tự nguyện tham gia sáng lập hội. Viết như vậy đảm bảo được các yêu cầu cơ bản của sáng lập viên theo thứ tự yêu tiên về uy tín, sức khỏe đối với yêu cầu thành lập từ ngoại hội về quy mô, tính chất, phạm vi hoạt động nhất là với các hội việc lập hội của những người yếu thế. Đồng thời đảm bảo nguyên tắc tự nguyện của những người tham gia trong hội.

Bốn, tại Khoản 2, Điều 12 quy định về thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập hội. Theo tôi quy định như vậy là linh hoạt cho việc thực hiện, vì đối với những trường hợp phạm vi hoạt động trong một huyện, thành phố, thị xã hay những huyện lớn. Một số hội có quy mô lớn, tính chất phức tạp thì cơ quan chuyên môn cấp tỉnh mới đủ năng lực tham mưu quản lý thực hiện. Tuy nhiên, quá trình thực hiện Chủ tịch Ủy ban tỉnh có thể xem xét ủy quyền cho Chủ tịch cấp huyện thực hiện đối với các hội quy mô nhỏ hoạt động đơn giản nhằm tạo điều kiện cho các hội giảm bớt việc đi lại từ huyện lên tỉnh.

Tuy nhiên, tại Điểm a, Khoản 2, Điều 11 cần quy định thời gian cấp giấy chứng nhận cho từng loại hội theo thẩm quyền cấp giấy. Không nhất thiết quy định là hội có quy mô hoạt động trong phạm vi cả nước đến hội hoạt động trong phạm vi một huyện đều quy định 60 ngày. Đề nghị thuộc thẩm quyền của Bộ Nội vụ là không quá 60 ngày, cấp tỉnh không quá 45 ngày, cấp huyện không quá 30 ngày. Quy định như vậy để thể hiện tinh thần cải cách hành chính của nhà nước nhằm tạo điều kiện cho hội hoạt động, không chờ đủ ngày mới trả thủ tục. Theo tôi cần có quy định giao cho cấp huyện hoặc cơ quan chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện đến cơ sở trao giấy chứng nhận cho hội đối với hội mới được thành lập.

Năm, Điểm b, Khoản 2, Điều 1 cần quy định rõ hơn và diễn đạt lại để thuận lợi cho việc thực hiện và đề nghị viết lại như sau: Trường hợp hồ sơ có nội dung chưa rõ ràng hoặc chưa đủ thủ tục theo quy định tại Khoản 1 điều này thì các sáng lập viên phải có trách nhiệm giải trình và bổ sung đầy đủ. Tại Khoản 1, Điều 3 và các Khoản 1, 2, 3, Điều 16 đề nghị bỏ cụm từ "công dân Việt Nam" vì tại Điều 1, Điều 2, Điều 3 quy định về phạm vi đối tượng điều chỉnh đã nêu rõ luật này chỉ áp dụng cho công dân Việt Nam.

Tại Điểm c, Khoản 2, Điều 20 đề nghị bỏ cụm từ "công tác" và thay bằng cụm từ "hoạt động". Viết lại điểm này: Quyết định chương trình kế hoạch hoạt động hàng năm của hội. Vì cụm từ "công tác" thường chỉ để dùng cho cơ quan Nhà nước. Xin cảm ơn Quốc hội.

Quách Thế Tản - Hoà Bình

Kính thưa Quốc hội,

Thứ nhất, tôi rất nhất trí với báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý dự án Luật về hội do Chủ tịch Ủy ban Pháp luật Quốc hội trình bày. Tôi đánh giá cao sự chuẩn bị của các cơ quan soạn thảo, đồng thời đánh giá cao sự dân chủ, thận trọng và sự xem xét toàn diện của Ủy ban thường vụ Quốc hội về luật. Tôi bày tỏ sự nhất trí với tên gọi, bố cục, các điều khoản cũng như phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và không áp dụng đối với luật này.

Thứ nhất, theo sự chỉ đạo của Ủy ban thường vụ Quốc hội, về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng và không áp dụng của luật này thì nhất trí, tức là Mặt trận và 6 tổ chức

chính trị xã hội là không áp dụng điều chỉnh với luật này, như vậy nhất trí, không phân tích thêm.

Thứ hai, về trường hợp hạn chế quyền lập hội. Trong Khoản 5, Điều 8 rất nhiều đại biểu đã phát biểu ý kiến, tôi bày tỏ sự nhất trí, nhưng để thể hiện chính kiến của mình, chúng tôi nêu thêm một vài ý.

Về Khoản 5, Điều 8 nói hội không liên kết, gia nhập các hội nước ngoài, không nhận tài trợ nước ngoài, trường hợp đặc biệt do Chính phủ quy định. Riêng việc này chúng tôi muốn luật làm rõ thêm, vì trong điều kiện hội nhập hiện nay chúng ta không thể tránh khỏi, hoặc không thể không có sự phối hợp giao lưu, liên kết hoặc sự phối hợp với các hội nước ngoài, các tổ chức chính trị xã hội của chúng ta có nhiều mối quan hệ hợp tác với các tổ chức nước ngoài, để trao đổi kinh nghiệm, hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau để thực hiện nhiệm vụ theo chức năng của hội. Nên việc hỗ trợ về kinh phí, tài trợ về các hoạt động, ví dụ như Hội khoa học Việt Nam vừa qua có những hoạt động mà nước ngoài cũng tài trợ, tức là các tổ chức phi chính phủ ở Việt Nam cũng như ở nước ngoài có tạo điều kiện chúng ta hội thảo xây dựng xã hội học tập.

Vừa rồi chúng tôi tổ chức một hội thảo ở Việt Nam, Lào, Nhật Bản, Campuchia, Đức, một số nơi để tham gia việc đó, cuối cùng chúng ta đánh giá về hoạt động của việc xây dựng xã hội học tập tôi thấy rất bổ ích. Việc đó nếu không có sự tài trợ chắc chắn chúng ta rất khó thực hiện, hay các tổ chức phi chính phủ nước ngoài ở Việt Nam chẳng hạn. Từ việc đó tôi thấy nếu ta nói chung chung là không nhận tài trợ của nước ngoài thì rất khó thực hiện. Đó là việc thứ nhất.

Hiện nay chúng ta có nhiều tổ chức hoạt động ở nước ngoài tại Việt Nam và ngoài nước Việt Nam ta gọi là nước ngoài. Hiện nay ở nước ngoài còn nhiều tổ chức hoặc có nhiều cá nhân người nước ngoài nhưng quốc tịch Việt Nam, chính là người nước ngoài có nhiều hoạt động, có muốn hỗ trợ quyên góp ủng hộ cho Việt Nam mình nhiều lĩnh vực, nhưng mà trong đó tôi công tác ở hội khuyến học thì thấy rằng có nhiều nhân sĩ và nhà hảo tâm, nhiều giáo sư ở nước ngoài có những phần quà cho học sinh nghèo vượt khó để bồi dưỡng học sinh giỏi, tạo điều kiện cho hội hoạt động, tôi thấy sự hỗ trợ đó là cần thiết, chúng ta nên có quy định để tiếp nhận. Tuy nhiên, chúng tôi thấy Chính phủ có những quy định cụ thể loại nào thì được tiếp nhận và xin phép như thế nào để mà được tiếp nhận việc đó, loại tài trợ đó và với tổ chức thế nào thì ta được tiếp nhận thì mong trong luật cũng nên quy định.

Thứ ba, về thủ tục thành lập hội, quyền và nghĩa vụ của hội, tôi nhất trí như dự thảo luật. Tuy nhiên, tôi đóng góp thêm một ý trong Khoản 7, Điều 10 có nêu điều kiện thành lập hội có tài sản độc lập với các cá nhân, tổ chức khác. Thực tế có tình trạng một số hội chuyên ngành, ví dụ ngành y tế, Hội thầy thuốc trẻ, Hội điều dưỡng, Hội y dược học, Hội châm cứu v.v... những tổ chức này không thể có tài sản và trụ sở độc lập mà phải nhờ vào cơ quan chủ quản tức là ngành y tế mượn địa điểm thôi. Cho nên tôi đề nghị ta cũng có những quy định cụ thể không thì rất khó cho tổ chức khi muốn thành lập hoặc đang thành lập hiện nay đang nhờ trụ sở rồi mượn tài sản. Đó là Khoản 7, Điều 10 chúng tôi xin được góp ý thêm.

Tiếp theo, về mặt tổ chức của luật, chúng tôi đề nghị có thể quy định sau này nếu có văn bản Chính phủ càng tốt. Qua tổ chức có thể có ba nhóm hội: Nhóm thứ nhất tức là hội do Đảng, Nhà nước có nhu cầu chỉ đạo thành lập giao nhiệm vụ thì được cấp kinh phí và phân bổ biên chế. Hiện nay gọi là hội đặc thù ở một số hội khác. Nhóm thứ hai là nhóm tổ chức xã hội thì cũng phải được hỗ trợ kinh phí. Nhóm thứ ba gồm các hội xã hội

theo sở thích, ví dụ Hội nuôi chim cảnh, Hội câu cá, một số hội khác. Trên cơ sở đó, nhà nước có chính sách giao biên chế cấp và hỗ trợ kinh phí cho phù hợp.

Thực tế vừa qua Đảng và Nhà nước tạo điều kiện cho các hội hoạt động và không có nguồn kinh phí hỗ trợ đó thì chắc chắn hội không hoạt động được và nó sẽ giảm phần cống hiến, đóng góp của hội cho sự phát triển của đất nước chúng ta. Tôi đề nghị trong luật này nêu rõ và hoan nghênh nhưng từng bước để hội tự trang trải kinh phí, chúng ta cũng nên tính toán từng bước, bởi vì như ở Hội khuyến học Việt Nam hàng năm thực ra chỉ góp được 3 tỷ mà có 6 biên chế cụ thể trong khi đó hội có đến 60 trung tâm, trung tâm này không sử dụng biên chế nhà nước, không có sự tài trợ về kinh phí nhưng họ vẫn phục vụ cho hoạt động của hội, tôi nghĩ điều này rất cần thiết. Hay 28 hội cấp trung ương hoạt động trong phạm vi cả nước mỗi năm khoảng vài ba trăm tỷ. Thực ra cũng nhiều nhưng không nhiều lắm vì như chúng ta biết, báo chí cũng nêu ở việc làm cây xanh, dọn cỏ ở Thủ đô Hà Nội cũng mất 500 đến 700 tỷ. Cho nên việc tổ chức hội của chúng ta vài 300 tỷ cho 28 hội ở địa phương hoạt động trong cả nước thì cũng là sự đầu tư nếu kiểm tra lại thì rất thỏa đáng để tạo điều kiện cho hội. Làm sạch Thủ đô thì cần đầu tư kinh phí, bây giờ ta xây dựng xã hội học tập cũng cần đầu tư kinh phí.

Cuối cùng tôi xin đề nghị về báo cáo giải trình tiếp thu đã đầy đủ cho nên chúng tôi có thể thông qua luật tại kỳ họp này. Xin hết ý kiến.

Lâm Đình Thắng - TP Hồ Chí Minh

Kính thưa Quốc hội.

Tôi tán thành tính cấp thiết cần phải ban hành Luật về hội và một số nội dung điều chỉnh lớn cơ quan soạn thảo đã tiếp thu ý kiến các góp ý và trình ra Quốc hội trong kỳ họp này. Tuy nhiên, do thời gian có hạn tôi chỉ xin góp ý Điều 2 về đối tượng áp dụng của dự thảo luật vì điều này theo tôi chưa phù hợp với thực tiễn, chưa phù hợp với chủ trương của Đảng, từ đó dẫn đến những bất cập trong việc triển khai các điều thi hành luật tại nhiều điều sau đó điển hình như Điều 11, Điều 12 và Điều 32 của dự thảo luật này.

Thứ nhất, về đối tượng áp dụng. Khoản 2 Điều 2 tại dự thảo luật quy định có 6 tổ chức chính trị xã hội là đối tượng không áp dụng của luật này trong đó có một tổ chức thanh niên Việt Nam là Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Theo tôi quy định như vậy chưa đầy đủ vì tổ chức chính trị xã hội chính thức của thanh niên Việt Nam theo chủ trương của Đảng, quy định của pháp luật và thực tiễn hiện nay còn có tổ chức Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam và Hội Sinh viên Việt Nam. Xin minh chứng như sau:

Điều 33 của Luật thanh niên nêu rõ: "tổ chức thanh niên bao gồm Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam và các tổ chức khác của thanh niên được tổ chức và hoạt động theo điều lệ, trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật". Điều 36 của Điều lệ Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh có nêu rõ: "Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh giữ vai trò nòng cốt chính trị trong việc xây dựng, tổ chức và hoạt động của Hội liên hiệp thanh niên Việt Nam cũng như Hội sinh viên Việt Nam". Điều lệ của 2 tổ chức hội do Bộ Nội vụ phê chuẩn đều quy định 2 tổ chức hội này hoạt động trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự quản lý của nhà nước vào vai trò nòng cốt chính trị của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Như vậy, Hội liên hiệp thanh niên Việt Nam và Hội Sinh viên Việt Nam là hai mặt trận tập hợp thanh nhiên để xây dựng tổ chức đoàn và xây dựng tổ chức Đảng. Do đó, tôi kiến nghị điều chỉnh Khoản 2, Điều 2 của dự thảo luật liên quan đến tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh như sau: Luật này không áp dụng đối với Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh và các tổ chức do đoàn làm nòng cốt chính trị

theo chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật. Những lập luận trên và lịch sử phát triển 60 năm của tổ chức Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam cũng như 66 năm của Hội sinh viên Việt Nam cũng đúng với quan điểm của Ủy ban Pháp luật trong Tờ trình thẩm tra đó là phù hợp với lịch sử phát triển và vai trò đặc biệt quan trọng của tổ chức đó, phù hợp với thể chế chính trị của nước ta. Trong trường hợp cơ quan soạn thảo vẫn bảo lưu ý kiến giữ nguyên như dự thảo thì sẽ dẫn đến những điều không thể thi hành được, trong thực tiễn tại Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 32, xin dẫn chứng như sau:

Điều 10, quy định điều kiện thành lập, quy định hội được thành lập phải có dự thảo điều lệ hội, như vậy mỗi hội sinh viên các trường đại học, cao đẳng thành lập mới đều phải có điều lệ hội viên, trong khi tất cả hội sinh viên các trường đại học, cao đẳng trong cả nước đang hoạt động theo điều lệ của Hội Sinh viên Việt Nam đã được Bộ Nội vụ phê chuẩn và điều này không hợp lý.

Điều 11, quy định hồ sơ đăng ký thành lập hội bao gồm có văn bản chứng minh quyền sử dụng hợp pháp trụ sở của hội và các tài sản bảo đảm hoạt động của hội. Việc này hoàn toàn không khả thi đối với Hội sinh viên các trường đại học và cao đẳng trên cả nước, kể cả đối với những đô thị lớn như Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh. Vì điều kiện tài chính và cơ sở vật chất của các trường, tất cả hội sinh viên đều không thể có trụ sở và tài sản riêng. Như vậy, chỉ cần áp dụng riêng một điều luật này, có nghĩa là sẽ không có bất kỳ một hội sinh viên của các trường đại học, cao đẳng nào trên toàn quốc được thành lập mới trong thời gian sắp tới.

Điều 12, về thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập hội, quy định Bộ trưởng Bộ Nội vụ sẽ cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập hội hoạt động trong phạm vi cả nước hoặc liên tỉnh. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh cấp giấy chứng nhận hội hoạt động trong phạm vi địa phương. Theo đó sau khi luật ban hành, tất cả hội sinh viên các trường đại học, cao đẳng trên cả nước thành lập mới đều phải do Bộ trưởng Bộ Nội vụ cấp giấy chứng nhận. Bởi vì, do phạm vi hoạt động của hội sinh viên các trường hiện nay không chỉ trong một quận, huyện, tỉnh mà còn thực hiện nhiều hoạt động tình nguyện giúp bà con ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới và hải đảo. Hoạt động này không phải chỉ do nhu cầu cống hiến của sinh viên, sự chủ động của Hội sinh viên các trường mà còn là định hướng và chủ trương của Đảng, Nhà nước.

Điều 32, điều khoản chuyển tiếp trong dự thảo luật có quy định, Hội đã được thành lập trước ngày luật này có hiệu lực thì không phải thực hiện các thủ tục đăng ký thành lập cho đến hết nhiệm kỳ. Điều đó có nghĩa khi hết nhiệm kỳ tất cả Hội sinh viên các tỉnh, thành và các trường trên toàn quốc phải thực hiện các thủ tục trên trình Bộ Nội vụ để được hoạt động tiếp. Như vậy, Điều 12 và Điều 32 sẽ làm tăng nặng các thủ tục hành chính và kéo dài thời gian trong việc phát huy các hoạt động của hội sinh viên các cấp. Ngoài ra, có hai vấn đề mà dự thảo luật cũng cần phải quan tâm:

Thứ nhất, dự thảo luật chưa phù hợp với cấu trúc 4 cấp của Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam và Hội sinh viên Việt Nam là trung ương, tỉnh, thành, quận, huyện hoặc các trường đại học, cao đẳng, cấp phường, xã hoặc liên chi hội được quy định trong Điều lệ các tổ chức hội này đã được Bộ Nội vụ phê chuẩn. Điều đặc biệt nếu áp dụng luật này thì sau một nhiệm kỳ hoạt động, ví dụ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh sẽ có 61 hội sinh viên ngang cấp đều do Bộ Nội vụ công nhận thành lập thay vì một Hội sinh viên thành phố thống nhất định hướng hoạt động và chỉ đạo nhân sự của 60 Hội sinh viên các trường như hiện nay. Việc này làm tăng thêm sự phức tạp trong quản lý chứ không phải như tinh thần của luật là để quản lý nhà nước hiệu quả hơn.

Cuối cùng tại Điều 15, cần phải làm rõ sự khác biệt giữa việc Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ công nhận Điều lệ của các tổ chức hội. Sự khác biệt này sẽ giúp các hội hiểu đúng bản chất và vận dụng đúng luật trong thực tiễn.

Tôi xin có một số ý kiến góp thêm cho dự thảo Luật về hội như trên. Xin trân trọng cảm ơn Quốc hội.

Nguyễn Mai Bộ - An Giang

Kính thưa Quốc hội,

Trong số 5 ý kiến của tôi đã có 3 ý kiến trùng với các đại biểu khác. Còn hai nhóm ý kiến:

Nhóm vấn đề thứ nhất, về các trường hợp hạn chế quyền lập hội tại Điều 8, ở đây có hai ý.

Ý thứ nhất, tên điều luật là các trường hợp hạn chế quyền lập hội, nhưng quy định tại Khoản 1 là các trường hợp không được thực hiện quyền lập hội. Ở đây tôi hiểu ý của Ban soạn thảo không biết có đúng không, khả năng Ban soạn thảo cho rằng đây là quyền của công dân cho nên không được hạn chế. Tôi nghĩ như thế là không ổn bởi vì kể cả quyền sống là quyền con người mà pháp luật hình sự chúng ta vẫn quy định hình phạt tử hình được. Nên chăng điều này cần sửa như lúc sáng đại biểu Bình có nói, những trường hợp bị cấm hoặc hạn chế quyền lập hội, như vậy sẽ bao hàm đầy đủ tên điều luật sẽ lô gic với nội dung.

Ý thứ hai của điều luật này, trong giới luật của chúng ta tìm trong các văn bản pháp luật hình sự, pháp luật tố tụng hình sự không có khái niệm nào gọi là khái niệm pháp lý từ "người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự". Đây là một khái niệm của ngôn ngữ khoa học pháp lý hình sự mà thôi. Khái niệm này sẽ bao gồm người đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự sẽ là người đang bị áp dụng biện pháp điều tra, truy tố, xét xử và người bị kết án đang chấp hành hình phạt. Với quy định như thế này tại Khoản 1 và Khoản 2 chúng tôi thấy sẽ dẫn tới trùng. Người đang bị kết án cũng vừa thuộc diện tại Khoản 2, vừa thuộc diện tại Điểm a, Khoản 1, dẫn tới xung đột pháp luật. Chính vì vậy, để khắc phục nội dung này chúng tôi đề nghị Điểm a, Khoản 1 sửa thành "người bị kết án phạt tù có thời hạn tù trung thân, tử hình hoặc bị áp dụng hình phạt nhẹ hơn hình phạt tù có thời hạn về tội xâm phạm quyền hội họp, quyền lập hội của công dân", và tôi thêm từ "quyền hội họp" vì trong Bộ luật hình sự chúng ta không chỉ có mỗi quyền lập hội mà còn có tội về xâm phạm quyền hội họp. Khoản 2 của luật sửa thành "Người đang bị áp dụng các biện pháp điều tra, truy tố xét xử và người bị kết án phạt tù nhưng cho hưởng án treo.v.v...thì không được thực hiện quyền lập hội, đăng ký thành lập hội và quyền điều hành hội.

Nhóm vấn đề thứ hai, các giấy chứng nhận đăng ký thành lập hội, quyết định công nhận điều lệ hội và người đứng đầu hội quyết định giải thể, quyết định giải tán hội thì ở đây theo thiết kế trong luật nó là những quyết định hành chính mà theo quy định tại Điều 3 của Luật tố tụng hành chính năm 2005 thì các quyết định này thuộc đối tượng khởi kiện vụ án hành chính. Tuy nhiên, trong dự thảo của luật này mới chỉ Khoản 7, Điều 25 quy định việc khiếu nại, khởi kiện quyết định giải thể, giải tán hội được thực hiện theo quy định của Luật khiếu nại, Luật tố cáo và Luật tố tụng hành chính còn quy định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 11, Khoản 5, Điều 14, Khoản 6, Điều 18, Khoản 3, Khoản 7, Điều 24 chưa quy định về thủ tục khởi kiện này, mặc dù tại Khoản 2, Điều 30 lại quy định giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo quy định là việc giải quyết khiếu nại tố cáo, khởi kiện liên quan đến tổ chức và hoạt động hội được giải quyết theo quy định của pháp luật về

khiếu nại, tố cáo và pháp luật khác có liên quan, như vậy là không chặt chẽ cho nên tôi đề nghị.

Một là, bỏ quy định tại Khoản 7, Điều 25.

Hai là, sửa Khoản 2, Điều 30 thành hai nội dung. Khoản 1 là việc khiếu nại, tố cáo liên quan đến tổ chức và hoạt động của hội được thực hiện theo quy định của pháp luật về khiếu nại tố cáo và đoạn 2 của khoản này là việc khởi kiện vụ án hành chính liên quan đến việc tổ chức hoạt động của hội được thực hiện theo quy định của pháp luật tố tụng hành chính hoặc nếu như không sửa như vậy thì tôi đồng ý với ý kiến của anh Thân sáng nay là bỏ quy định của điều này. Việc bỏ quy định tại Khoản 7, Điều 24 sẽ không ảnh hưởng tới quy định mà trong này đã viện dẫn là trong thời gian xem xét khởi kiện vụ án hành chính này thì hội chấm dứt hoạt động, kỳ hội phải chấm dứt hoạt động, không lo đoạn đó vì đoạn đó đã được quy định tại Khoản 4 đã bao hàm rồi. Bởi vì trong đó quy định khi có quyết định giải thể thì hội có thể khiếu nại nhưng mà phải chấm dứt hoạt động ngay. Cho nên tôi thấy bỏ Khoản 7 là không ảnh hưởng. Xin cảm ơn Quốc hội.

Lê Quốc Phong - Bình Thuận

Kính thưa Chủ tọa,

Kính thưa Quốc hội,

Tôi đồng tình với một số ý kiến giải trình, tiếp thu, chỉnh lý về thảo Luật về hội của Ủy ban thường vụ Quốc hội, nhằm giúp hoàn thiện dự thảo Luật về hội tôi tham gia góp ý một số vấn đề cụ thể như sau:

Thứ nhất, về quan điểm đối tượng áp dụng điều chỉnh của Luật về hội, tôi thống nhất với quan điểm của Ủy ban thường vụ Quốc hội thể hiện trong dự thảo Luật về hội là chỉ áp dụng điều chỉnh với công dân Việt Nam. Sau Sắc lệnh 102 năm 1957 ban hành luật quy định quyền lập hội đây là lần đầu tiên chúng ta xây dựng Luật về hội đặc biệt trong bối cảnh đất nước hội nhập quốc tế sâu rộng, bên cạnh những thuận lợi có không ít khó khăn, nguy cơ. Do đó, việc mở rộng đối tượng cá nhân tổ chức nước ngoài được phép lập hội là chưa thực sự cần thiết.

Thứ hai, về việc thành lập công nhận tổ chức hội thành viên của các hội có phạm vi hoạt động cả nước được thành lập trước khi Luật về hội có hiệu lực. Theo dự thảo luật, sau khi luật có hiệu lực toàn bộ các hội hiện có ngoài các tổ chức được nêu tại Khoản 1, Điều 2 đều phải chịu sự điều chỉnh. Như vậy, đối với những tổ chức hội đã có bề dày truyền thống lịch sử thành lập hoạt động như Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội sinh viên Việt Nam với hơn 60 năm và một số tổ chức hội khác được thành lập theo chỉ đạo của Đảng đã ổn định về cơ cấu tổ chức bốn cấp từ trung ương đến cơ sở, quy mô lớn với hàng trăm tổ chức hội trực thuộc, hàng triệu hội viên hoạt động rất hiệu quả, có nhiều đóng góp cho sự nghiệp cách mạng cho đất nước. Khi áp dụng các điều khoản sẽ phát sinh những bất cập, phá vỡ sự ổn định thiếu động lực để phát triển.

Theo dự thảo luật, Điều 32 điều khoản chuyển tiếp hội đã được thành lập trước ngày luật này có hiệu lực thì không thực hiện thủ tục đăng ký thành lập hội đề nghị công nhận điều lệ hội và người đứng đầu hội cho đến hết nhiệm kỳ. Theo đó tất cả các tổ chức hội thành viên hiện có của các tổ chức hội trung ương phải thực hiện đầy đủ các điều khoản về việc tổ chức đại hội báo cáo cơ quan có thẩm quyền được quy định tại Điều 12, lúc này Bộ trưởng Bộ Nội vụ hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành được ủy quyền để phê duyệt công nhận kết quả đại hội, Điều lệ hội và người đứng đầu để tiếp tục duy trì pháp nhân hoạt động.

Thực tế hiện nay các hội trực thuộc đều có tên gọi giống hội cấp trên trực tiếp, thực hiện chung điều lệ. Khi đề nghị công nhận pháp nhân tiếp tục sau đại hội sẽ vướng Điều 6 quy định về tên, trụ sở, phạm vi hoạt động, biểu tượng của hội. Nếu muốn được công nhận phải thực hiện quy trình theo quy định gần như đăng ký mới nếu không sẽ mất tư cách pháp nhân.

Với các hội trực thuộc khi được hội cấp trên thành lập mới cũng sẽ vướng các điều khoản tương tự. Việc có pháp nhân để thực hiện công tác để quản lý hội viên quan hệ đối tác có ý nghĩa quan trọng cho hoạt động và phát triển. Những quy định trên là sự kế thừa và phát triển Nghị định 45 của Chính phủ quy định về tổ chức hoạt động và quản lý hội nhưng thực tế qua quá trình thực hiện Nghị định 45 đã gặp nhiều bất cập ở chính những điểm như trên. Việc thành lập tổ chức hội tại các địa phương, các trường đại học, cao đẳng rất khó khăn. Chúng tôi đã kiến nghị nhiều lần nhưng quá trình tiếp thu chỉnh lý chưa thỏa đáng. Chúng ta bàn Luật về hội với bối cảnh lịch sử cụ thể là có nhiều tổ chức hội đã được thành lập hoạt động lâu năm hiệu quả, các quy định của luật phải hướng đến việc tạo thuận lợi cho các hội này tiếp tục phát huy phát triển.

Trên cơ sở tinh thần Kết luận 102 ngày 22/9/2014 của Bộ Chính trị về hội quần chúng để khắc phục những bất cập trên đảm bảo công tác quản lý nhà nước và hội, giảm bớt áp lực thủ tục thành lập hội lên Bộ trưởng Bộ Nội vụ, chủ tịch ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, tôi đề nghị bổ sung vào Điều 12 thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập hội và Điều 15 thẩm quyền công nhận Điều lệ hội và người đứng đầu một khoản mới với nội dung cụ thể như sau: Đối với các hội đã được công nhận là tổ chức chính trị xã hội hội có Đảng đoàn, có phạm vi hoạt động cả nước hoạt động hiệu quả được thành lập trước khi luật này có hiệu lực, được giao quyền thành lập tổ chức hội thành viên trực thuộc công nhận kết quả đại hội, người đứng đầu các tổ chức hội trực thuộc hàng năm có thông báo cho Bộ Nội vụ danh sách cụ thể các hội được giao quyền này do Chính phủ quy định.

Vấn đề thứ ba, về Khoản 5, Điều 8 các trường hợp bị hạn chế quyền lập hội về quy định hội không liên kết ra nhập các hội nước ngoài trường hợp đặc biệt do Chính phủ quy định tôi đề nghị chuyển sang Điều 5 nguyên tắc tổ chức và hoạt động của hội để phù hợp với nội dung thể hiện.

Về việc quy định hội không được nhận quy định tài trợ ngoài nước, tôi đề nghị cân nhắc thể hiện linh hoạt hơn. Hoạt động của hội chủ yếu xã hội hóa, trong xã hội hóa có nguồn lực quan trọng trong nước nhưng cũng có những nguồn lực hợp pháp có nguồn gốc nước ngoài. Trong bối cảnh đất nước hội nhập quốc tế đây là điều tất yếu một mặt thúc đẩy ngoại giao nhân dân kết nối người Việt Nam ở khắp nơi trên thế giới. Mặt khác, tận dụng tối đa các nguồn lực có nguồn gốc rõ ràng, minh bạch, có thiện chí tốt để thực hiện các nhiệm vụ xã hội góp phần phát triển đất nước. Tuy nhiên, cũng cần hết sức cẩn trọng trong việc tiếp nhận các nguồn lực này, tôi đề nghị bổ sung việc nhận nguồn lực nước ngoài vào Khoản 3, Điều 7, về chính sách của Nhà nước đối với hội và diễn đạt thành: Việc tiếp nhận các nguồn lực nước ngoài của các hội do Chính phủ quy định.

Hiện nay Hội sinh viên Việt Nam có 7 thành viên là Hội sinh viên ở các nước. Hội liên hiệp thanh niên Việt Nam có 2 thành viên là Hội thanh niên, sinh viên ở nước ngoài. Đây cũng là các tổ chức hội và có thành viên là công dân Việt Nam đang học tập, sinh sống ở nước ngoài. Vấn đề này cần được quan tâm và có quy định trong luật để phù hợp với tình hình thực tế.

Vấn đề thứ tư, về việc quy định số lượng hội viên tối đa của hội, quy định tại Khoản 6, Điều 13, tôi đề nghị bỏ quy định này. Chỉ cần quy định số lượng thành viên tối thiểu

cần có để duy trì hội, điều này đã được cụ thể hóa tại Điều 10. Việc xác định số lượng hội viên tối đa sẽ dẫn đến tình trạng khai không trung thực, nêu số không chính xác để tạo không gian an toàn trong quá trình phát triển hội và thực sự không có ý nghĩa về mặt quản lý Nhà nước.

Vấn đề thứ năm, về hội viên tại Điều 16. Tôi đề nghị bỏ Khoản 2, Khoản 3, Điều 16. Khoản 2, Điều 16 có quy định về hội viên liên kết, tôi cho rằng quy định như vậy không cần thiết, mỗi người có thể tham gia nhiều hội, miễn đáp ứng đúng tiêu chuẩn hội viên của hội đó là được hội kết nạp là thành viên, thực tế cho thấy hiện nay cũng có người là thành viên của nhiều hội, nếu đã không đủ tiêu chuẩn thì chắc chắn không được kết nạp làm thành viên của hội. Việc quyết định kết nạp hay không thuộc thẩm quyền của hội theo điều lệ hội, luật không nên quy định vi phạm vào quyền hoạt động của hội.

Về vấn đề chủ tịch danh dự và hội viên danh dự ở Khoản 3 cũng tương tự như vậy, đây là quyền quyết định của các hội quy định trong điều lệ hội, luật không nên quy định. Tôi xin hết ý kiến, cảm ơn Quốc hội.

Nguyễn Thanh Thủy - Hậu Giang

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Theo gợi ý của Ủy ban thường vụ Quốc hội và tiếp thu ý kiến đóng góp tại địa phương, tôi xin tham gia bổ sung một số nội dung cụ thể như sau:

Thứ nhất, về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng quy định tại Điều 1, Điều 2 của dự thảo luật. Điều 1 quy định, luật này quy định về quyền lập hội của công dân Việt Nam, tổ chức hoạt động của hội và quản lý Nhà nước về hội. Quy định như vậy tôi hoàn toàn thống nhất và quy định như vậy đã bao hàm tất cả các tổ chức mang tính chất hội đều phải điều chỉnh, bởi luật này và không có ngoại lệ nhằm đảm bảo công bằng, nghiêm minh trong tổ chức hoạt động hội và công tác quản lý của Nhà nước về các tổ chức hội tại Việt Nam.

Từ phân tích trên, tôi đề nghị bỏ Khoản 2, Điều 2 của dự thảo luật và đề nghị sửa Khoản 2, Điều 2 thành: Luật này không áp dụng đối với các tổ chức hội đã có luật điều chỉnh riêng. Quy định như vậy là đầy đủ và theo đúng phạm vi đối tượng điều chỉnh của luật. Vừa không trùng lặp với các tổ chức đã có luật điều chỉnh riêng như báo cáo giải trình, tiếp thu của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Lý do thứ hai, 6 tổ chức chính trị xã hội quy định tại Khoản 2, Điều 2 của dự thảo luật đã có một hệ thống tổ chức rất chặt chẽ từ trung ương đến địa phương và nằm trong hệ thống chính trị, có biên chế, ngạch, bậc lương theo quy định của Luật cán bộ công chức và theo quy định của Đảng. Điều quan trọng là 6 tổ chức này đã có lịch sử hình thành gắn với yêu cầu của lịch sử cách mạng Việt Nam. Cũng không nằm trong nội dung định nghĩa về hội theo Điều 4 của dự thảo luật. Vì vậy, tôi đề nghị bỏ Khoản 2, Điều 2, vì chắc chắn nếu bỏ khoản này cũng không gây ra sự hiểu nhầm hay mập mờ trong nhận thức về phạm vi và đối tượng áp dụng của luật.

Tại Điều 2 của dự thảo luật, tôi đề nghị Ban soạn thảo cân nhắc quy định tại Khoản 3, Điều 2 như một số đại biểu đã phân tích. Theo tôi quy định như vậy cũng không ổn về mặt luật pháp. Luật về hội là luật chung, luật về các tổ chức hội cụ thể là luật chuyên ngành. Do vậy, việc áp dụng các điều luật phải theo đúng quy định của Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Như vậy, Ban soạn thảo cũng nên cân nhắc có nên để lại Khoản 3 trong Điều 2 hay không hay chỉnh sửa sao cho phù hợp.

Vấn đề thứ hai, qua lấy ý kiến đóng góp của dự thảo luật của đại biểu Quốc hội chuyên trách và tại địa phương cho thấy đại đa số đại biểu và cử tri mong muốn hoạt động của hội phải bảo đảm theo đúng nguyên tắc quy định tại Điều 5 của dự thảo luật. Trong đó nhấn mạnh nguyên tắc cơ bản đó là: Tự nguyện, tự chủ, tự quản, tự trang trải kinh phí hoạt động và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật. Nhà nước chỉ hỗ trợ kinh phí khi thực hiện nhiệm vụ do nhà nước giao. Tôi đề nghị dự thảo luật cần quy định rõ phân cấp quản lý Nhà nước đối với các tổ chức hội.

Hiện nay trong dự thảo luật có quy định tại Điều 12 và Điều 15. Tôi cũng thống nhất với ý kiến của các vị đại biểu phát biểu trước tôi, đề nghị cũng quy định cho rõ hơn và cụ thể hơn. Cũng nên quy định rõ ở trung ương quản lý cấp hội nào và ở địa phương quản lý cấp hội nào. Để tránh tình trạng như hiện nay, nhất là đối với các hội đặc thù, trung ương có hội nào thì tỉnh có hội đó và tốn kém ngân sách rất nhiều. Khi vừa thành lập xong thì yêu cầu phải cấp ngân sách để xây dựng trụ sở, cấp phương tiện hoạt động, phụ cấp lương và các chế độ khác, thậm chí hàng năm Hội đồng nhân dân tỉnh phải phân bổ ngân sách hoạt động, v.v... rất khó khăn cho cả ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương. Tôi đề nghị khi luật có hiệu lực thi hành thì tất cả các hội trong đó có hội đặc thù phải hoạt động theo đúng quy định của Luật về hội.

Vấn đề thứ ba, vấn đề liên kết gia nhập hội nước ngoài, nhận tài trợ, viện trợ nước ngoài của các tổ chức hội là một thực tế đang tồn tại chắc chắn và sẽ phát triển mạnh trong đời sống xã hội, dân sự sắp tới và đây cũng là một thực tế đang diễn ra. Mặc dù, trong dự thảo luật có quy định hay không quy định vấn đề này thì thực tế vẫn đang diễn ra, đồng thời những vấn đề này cũng phù hợp với nguyên tắc chúng ta đang hướng hoạt động của hội hướng đến xã hội hóa về kinh phí hoạt động của hội. Vì vậy, tôi thống nhất với ý kiến của nhiều đại biểu đã phát biểu trước là cần điều chỉnh Khoản 5, Điều 8 của dự thảo luật theo hướng mở và giao cho Chính phủ quy định chứ chúng ta không nên đóng khung vấn đề này mà nên quy định theo hướng mở và giao cho Chính phủ quy định về những vấn đề này. Tôi hết ý kiến, xin cảm ơn Quốc hội.

Đào Thanh Hải - TP Hà Nội

Kính thưa Chủ tọa,

Kính thưa Quốc hội,

Trong thời gian vừa qua hoạt động của các hội đã góp phần tích cực vào công tác tuyên truyền chủ trương, đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước, đáp ứng nhu cầu, nguyện vọng chính đáng của nhân dân. Tuy nhiên, cùng với việc phát triển mạnh về quy mô, số lượng trong công tác quản lý nhà nước về hội còn bộc lộ nhiều sơ hở, thiếu sót nên đã xuất hiện những biểu hiện phức tạp về an ninh trật tự. Nhiều hội, nhóm thành lập trái phép trên mạng Internet để thực hiện hành vi lừa đảo, hành vi kích động quần chúng, lôi kéo tập hợp lực lượng tham gia các hoạt động gây ảnh hưởng đến an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

Để đảm bảo quyền lập hội của người dân và vấn đề quản lý của nhà nước, nhất là đảm bảo việc ngăn ngừa, đấu tranh xử lý với các hành vi lợi dụng quyền lập hội, lợi dụng các hội để tập hợp lực lượng hình thành tổ chức chống đối chính trị, xâm phạm đến an ninh quốc gia cũng như các hoạt động phạm tội khác như rửa tiền, lừa đảo, khủng bố, tài trợ khủng bố và các vi phạm pháp luật khác. Việc ban hành Luật về hội cần đảm bảo:

Thứ nhất, quy định rõ hơn về loại hình hội không đăng ký, nhất là các quyền và nghĩa vụ. Về nguyên tắc tất cả các hội đều phải có Điều lệ hội và không trái với các quy định của pháp luật.

Thứ hai, trong Điều lệ hội phải nêu rõ người thành lập, sáng lập, người đại diện của hội và những người này phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động của hội, các hoạt động vi phạm pháp luật, trái pháp luật của hội viên trong khuôn khổ nhân danh hội.

Vấn đề thứ ba, hội thành lập, hoạt động thực tế phải có nguồn gốc, khả năng tài chính. Vì vậy, để giải quyết vấn đề lợi dụng danh nghĩa các hoạt động của hội để hoạt động phi pháp như rửa tiền, hối lộ, tài trợ khủng bố cần quy định cụ thể theo hướng người đại diện của hội phải chịu trách nhiệm, liên đới trách nhiệm và thực hiện việc khai báo rõ ràng về tài sản của hội, tiền vật chất khác nhất là nguồn gốc tài sản đó với cơ quan nhà nước có thẩm quyền như Ủy ban nhân dân nơi hội hoạt động và thực hiện các quy định về thu, chi tài chính theo quy định của pháp luật. Trên cơ sở quy định như vậy sẽ giúp cho các cơ quan quản lý có cơ sở căn cứ pháp lý xử lý việc huy động tài chính bất hợp pháp từ nguồn gốc tội phạm. Trong điều kiện hiện nay, nhà nước ta chưa quản lý thu nhập cá nhân và hệ thống tài chính thuế chưa bao quát được hết việc xác định tài sản hợp pháp là khó khăn do đó đề nghị cần phải xem xét thật kỹ vấn đề này.

Vấn đề thứ tư, các quy định về thời gian trong dự thảo đều phải rút ngắn để tạo điều kiện cho hội hoạt động hợp pháp và đồng thời cũng đảm bảo điều kiện giám sát, trấn chỉnh, xử lý các vi phạm của hội.

Vấn đề thứ năm, cần có quy định cụ thể về việc giải thể cũng như công bố một hội bị nhà nước giải thể và coi là cấm không được hoạt động làm cơ sở pháp lý trong việc quản lý, xử lý các hội cá nhân vi phạm.

Đối với dự thảo luật về hội có một số ý kiến bổ sung điều chỉnh, cụ thể như sau:

Thứ nhất, tại Điều 2 về đối tượng áp dụng tại Khoản 2 nêu rõ liên đoàn luật sư Việt Nam các đoàn luật sư cấp tỉnh, các tổ chức xã hội nghề nghiệp của luật sư như văn phòng luật sư, công ty luật, các tổ chức hành nghề luật sư, các tổ chức hội đấu giá, hội công chức không phải là đối tượng điều chỉnh của Luật về hội. Nên nêu rõ đối tượng là các tổ chức hội hoạt động trong lĩnh vực khoa học, kỹ thuật, công nghệ có phải là đối tượng áp dụng của Luật về hội hay không? Vì các đối tượng này được áp dụng trong Luật khoa học, công nghệ. Việc làm rõ phân định được đối tượng áp dụng của luật nhằm đảm bảo thống nhất tạo điều kiện cho công tác quản lý nhà nước về an ninh trật tự.

Vấn đề thứ hai, theo Điều 4 phần giải thích từ ngữ về hội là chưa thỏa đáng, vì các tổ chức phi Chính phủ Việt Nam khác cũng có thể định nghĩa như vậy dẫn đến khó khăn cho công tác đảm bảo an ninh trật tự, bản thân các hội cũng có thể thấy có lợi thì coi mình là hội. Nếu bất lợi lại coi mình là tổ chức phi Chính phủ Việt Nam nhằm trốn tránh trách nhiệm nếu có vi phạm. Chính vì vậy, nên liệt kê rõ hội gồm những tổ chức tên như thế nào ngoài định nghĩa như dự thảo luật. Ví dụ như hội, hiệp hội, liên hiệp hội, liên hiệp các hội, liên hiệp các tổ chức, liên đoàn, câu lạc bộ v.v... Vấn đề này đã được Nghị định 45 quy định rất rõ nên làm rõ hội không đăng ký theo hướng hội không đăng ký là những hội không có giấy chứng nhận đăng ký thành lập, không có quyết định công nhận điều lệ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, không có tư cách pháp nhân, vì thực tế có nhiều hội vẫn làm thủ tục đăng ký, vẫn xin phép thành lập đề nghị công nhận Điều lệ hội nhưng cơ quan chức năng chưa cho phép và phải coi đây là những hội bất hợp pháp không được phép hoạt động.

Vấn đề thứ ba, tại Điều 8 về các trường hợp bị hạn chế lập hội nên bổ sung các trường hợp bị hạn chế quyền lập hội có thể xem xét đối tượng quy định tại Khoản 3, Điều 9. Trong Khoản 3, Điều 9 thì có nêu rõ những người làm phương hại đến chủ quyền an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội, lợi ích của nhà nước, đạo đức xã hội, sức khỏe của

cộng đồng, truyền thống văn hóa và bản sắc dân tộc, quyền, lợi ích hợp pháp của cá nhân, tổ chức. Theo quan điểm của tôi những người này cũng đưa vào trong diện bổ sung thêm các trường hợp bị hạn chế quyền lập hội.

Tại Khoản 3, Điều 8, bổ sung thêm viên chức ngoài cán bộ công chức. Vì trong điều luật mới chỉ quy định cán bộ, công chức mà chưa có viên chức. Trong Khoản 3, Điều 8 nên thay đổi cụm từ "khi được cơ quan có thẩm quyền phân công" nên ghi "khi được cơ quan có thẩm quyền đồng ý". Vì các trường hợp cán bộ, công chức, viên chức muốn tham gia hội tự nguyện mong muốn không phải do nhu cầu công tác của đơn vị nên không phải cần phân công, chỉ cần cho phép hoặc đồng ý. Nội dung này để phòng ngừa cán bộ, công chức, viên chức tự ý tham gia hội nhằm đảm bảo an ninh, chính trị nội bộ.

Vấn đề thứ tư, tại Điều 10 về điều kiện thành lập hội, tại Khoản 4 ngoài cụm từ "có trụ sở đặt tại Việt Nam" nên bổ sung thêm cụm từ "tương ứng với phạm vi hoạt động của hội" để làm rõ việc hội có phạm vi hoạt động cấp nào thì có trụ sở đặt tại cấp đó, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý nhà nước của các cơ quan có thẩm quyền về công tác đảm bảo an ninh trật tự. Ví dụ hội có phạm vi hoạt động tại quận Hoàn Kiếm - Hà Nội thì trụ sở của hội phải đặt tại quận Hoàn Kiếm, không thể đặt tại quận, huyện khác. Như vậy, Khoản 4, Điều 10 sẽ bổ sung như sau: "có trụ sở đặt tại Việt Nam tương ứng với phạm vi hoạt động của hội".

Vấn đề thứ năm, dự thảo Luật về hội chưa làm rõ được các tổ chức hội, nhóm có hoạt động nhưng không đăng ký, cũng không thông báo các thông tin cơ bản cho chính quyền địa phương thì thuộc loại nào, hợp pháp không, quản lý hay xử lý như thế nào. Do đó nên có điều luật quy định các tổ chức hội, nhóm không hợp pháp tại Việt Nam.

Vấn đề thứ sáu, cần có quy định rõ hơn về các hội đặc thù, hội là đối tượng điều chỉnh của các quy định pháp luật khác. Tôi xin hết ý kiến, cảm ơn Quốc hội.

Nguyễn Lân Hiếu - An Giang

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Tôi nhận thấy việc ban hành Luật về hội rất cần thiết, tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động của hội được xã hội hết sức quan tâm. Để tạo điều kiện thuận lợi phát huy vai trò của hội, tôi xin tham gia một số ý kiến sau. Về nhận xét chung, tôi nhận thấy dự thảo này chưa tạo môi trường pháp lý thuận lợi cho việc thành lập hội, các điều kiện để thành lập hội còn quá chặt chẽ, chưa đảm bảo được quyền tự do thành lập hội theo quy định tại Điều 25, Hiến pháp năm 2013. Dự thảo luật quy định theo hướng tăng cường quản lý Nhà nước về hội mà chưa phát huy được vai trò của hội trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đề nghị cần bổ sung quy định về chức năng tư vấn, giám định, phản biện xã hội của các hội và hiện nay các hội đã và đang thực hiện, có như vậy mới giúp cho sự phát triển của xã hội ngày càng tốt hơn.

Những góp ý cụ thể về các điều luật:

Thứ nhất, về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng. Theo tôi không có hội nào nằm ngoài luật về hội. Có thể có các điều khoản ưu tiên nhưng không có lý do gì các hội nằm ngoài phạm vi chi phối của luật, của hội. Nếu nằm ngoài luật của hội thì nên sử dụng các tên gọi khác, như tổ chức liên hiệp cho các hội không phải hội này.

Cũng như đại biểu Lan - Thành phố Hồ Chí Minh nói, Điều 22 cần nhấn mạnh quyền tham gia và vai trò cụ thể của hội trong các đề án của bộ có liên quan trực tiếp đến chuyên môn của hội chuyên ngành. Ví dụ Hội nhi khoa hay Hội sản khoa phải có vai trò rất quan trọng trong cấp giấy phép hành nghề cho Hội nhi khoa, Hội sản khoa. Để khi có

tai biến nhi khoa, sản khoa thì dựa vào đó các cơ quan quản lý Nhà nước có kết luận phù hợp.

Về trường hợp hạn chế quyền lập hội, đề nghị nghiên cứu kỹ Điều 8, Khoản 3 dự thảo để sửa đổi, bổ sung phù hợp với quy định tại Khoản 2, Điều 14 Hiến pháp năm 2013, về các trường hợp hạn chế quyền công dân.

Đề nghị bỏ Khoản 5, Điều 8 của dự luật Hội không liên kết gia nhập các hội nước ngoài, không nhận tài trợ từ nước ngoài, trường hợp đặc biệt do Chính phủ quy định. Vì như vậy là hạn chế sự hội nhập quốc tế của các ngành khoa học kỹ thuật, đặc biệt là trong ngành y tế rất cần sự hỗ trợ phát triển khoa học kỹ thuật để phục vụ bệnh nhân, nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh.

Điều 32, điều khoản chuyển tiếp nên nghiên cứu để quy định theo hướng hội được thành lập trước ngày luật này có hiệu lực thì được tiếp tục hoạt động. Nếu chưa đáp ứng đủ điều kiện của luật này thì khắc phục và hoàn thiện báo cáo cơ quan thẩm quyền giảm bớt các thủ tục hành chính.

Cuối cùng, Điều 26, Khoản 2, về nguồn thu của hội đã nêu rõ có tài trợ của tổ chức và cá nhân trong nước. Tôi đề nghị có điều khoản về quyền lợi của các cá nhân, tổ chức trong nước tham gia tài trợ cho hội. Ví dụ các cá nhân tham gia cho các hội từ thiện, Hội chữ thập đỏ, Hội chất độc màu da cam, Hội người tàn tật, v.v... cần được khấu trừ thuế cho tất cả các khoản tài trợ đó. Có như vậy mới động viên, tạo điều kiện cho các hội hoàn thành nhiệm vụ chính trị xã hội của mình. Xin hết.

Nghiêm Vũ Khải - TP Hải Phòng

Kính thưa Quốc hội,

Tôi cơ bản nhất trí với báo cáo giải trình, tiếp thu, chỉnh lý của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuy nhiên, cũng như nhiều đại biểu phát biểu trước, dự án luật vẫn còn những nội dung khá quan trọng chưa đạt được sự thống nhất cao. Vì vậy, tôi xin góp một số ý kiến như sau:

Thứ nhất, về đối tượng áp dụng quy định tại Điều 2. Tại Điều 2 luật không áp dụng đối với 6 hội theo Khoản 2, đồng thời cũng không áp dụng đối với các tổ chức không có tư cách pháp nhân tức là hội không đăng ký và hội không có hội viên tại các quỹ tổ chức phi Chính phủ, phi lợi nhuận. Đồng thời, luật cũng không áp dụng đối với người nước ngoài đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam. Như vậy, việc loại bỏ những hội nêu trên ra khỏi đối tượng áp dụng của luật là bỏ sót một bộ phận không nhỏ, thậm chí là bộ phận rất lớn của các tổ chức hội. Như vậy, tên của luật là Luật về hội cũng không phù hợp với nội dung các quy định trong luật. Theo tôi cần mở rộng hơn các đối tượng áp dụng của luật.

Ngoài ra một số tổ chức chính trị - xã hội cũng được thể chế hóa bằng các quy định của pháp luật trong đó có 6 hội quy định tại Khoản 2, Điều 2. Tuy nhiên, cũng có ý kiến cho rằng một số tổ chức hội cũng được Đảng và Nhà nước công nhận là tổ chức chính trị - xã hội nhưng chưa được thể chế hóa bằng các quy định của pháp luật. Có một số ý kiến cho rằng cần có sự bình đẳng giữa các hội đều do Đảng, Nhà nước thành lập hoặc chỉ đạo thành lập và giao nhiệm vụ.

Nội dung thứ hai là Điều 4 khái niệm về hội. Trong Điều 4 quy định hội là tổ chức được thành lập trên cơ sở tự nguyện của các công dân Việt Nam cùng chung mục đích, không hoạt động vì mục đích lợi nhuận, v.v... Quy định như vậy có thể dẫn đến việc hiểu rằng một số hội, liên hiệp hội, liên đoàn không phải do cá nhân lập nên mà là do các tổ chức của hội tập thể. Ví dụ như Hội liên hiệp khoa học kỹ thuật Việt Nam là tổ chức của

khoảng hơn 200 hội chuyên ngành khoa học kỹ thuật toàn quốc và đại diện cho tới gần 3 triệu trí thức Việt Nam cũng không có hội cá nhân mà là các hội của trung ương cũng như hội của 63 tỉnh thành. Các tổ chức khác như Hội văn học nghệ thuật, các tổ chức hữu nghị hay Phòng thương mại công nghiệp Việt Nam. Vì vậy, chúng tôi cho rằng khái niệm của hội quy định tại Điểm 4 dẫn đến việc không điều chỉnh, không công nhận các tổ chức cá nhân là người Việt Nam, công dân Việt Nam sinh sống, hoạt động ở nước ngoài cũng như tổ chức, cá nhân nước ngoài đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam.

Chúng ta biết tại nhiều quốc gia Hội người Việt Nam, Hội lưu học sinh Việt Nam vẫn được công nhận và tồn tại hợp pháp trong khi đó công dân của họ lại không được tham gia thành lập hội ở Việt Nam theo pháp luật ở Việt Nam. Điều này có thể không phù hợp với nguyên tắc bình đẳng trong quan hệ ngoại giao cũng như không phù hợp với một số thỏa thuận quốc tế mà Việt Nam là thành viên.

Thứ ba, về vấn đề ra nhập liên kết và nhận tài trợ nước ngoài. Trong buổi thảo luận hôm nay nhiều đại biểu dẫn chiếu những văn bản rất quan trọng của Đảng và Nhà nước về hội nhập tích cực chủ động hội nhập quốc tế trong đó có Nghị quyết 22 của Bộ Chính trị ban hành năm 2013, tôi xin không đọc lại nhưng nhấn mạnh mấy cụm từ như "chủ động tích cực hội nhập quốc tế là định hướng chiến lược lớn của Đảng". Hai là hội nhập quốc tế là sự nghiệp của toàn dân và của cả hệ thống chính trị dưới sự lãnh đạo của Đảng và quản lý của Nhà nước. Trong khi đó Khoản 5, Điều 8 quy định hội không liên kết gia nhập các hội nước ngoài, không nhận tài trợ nước ngoài trừ trường hợp đặc biệt do Chính phủ quy định hoặc là Khoản 6, Điều 22 quy định về việc tiếp nhận và huy động nguồn lực trong nước có nghĩa là không huy động nguồn lực từ nước ngoài. Trong điều kiện như hiện nay thì chúng tôi thấy rằng, đây là một điều bất cập cần phải xem xét trước khi thông qua vì có rất nhiều tổ chức.

Theo thống kê chính thức thì mỗi năm bình quân 250 đến 300 triệu USD được viện trợ và thông qua dự án phi Chính phủ nước ngoài. Các dự án này đem lại không chỉ về lợi ích tài chính mà còn giúp các tổ chức nâng cao năng lực hoạt động từng bước tiếp cận với phương pháp, quy trình công nghệ và quản lý kỹ thuật tiên tiến của thế giới. Các dự án đó cũng hướng vào các mục tiêu mà Nhà nước ta khuyến khích như xóa đói giảm nghèo, bảo vệ môi trường chăm sóc sức khỏe, phòng chống ma túy, giáo dục, biến đổi khí hậu. Vì vậy, chúng tôi thấy nếu như quy định như Khoản 5, Điều 8 thì liệu tổ chức hội của Việt Nam như Liên đoàn bóng đá có bắt buộc phải rút ra khỏi Liên đoàn bóng đá của Đông Nam Á không? Lúc đấy chúng ta có được đá bóng không? Đấy là việc không đơn giản chút nào, hay là nhiều các hội chữ thập đỏ như hội khoa học công nghệ trực thuộc Liên hiệp các hội khoa học Việt Nam thì cũng có rất nhiều đối tác. Thế trong trường hợp như vậy, chúng tôi cho rằng có phải rút ra khỏi không và điều này cũng ảnh hưởng rất lớn đến hình ảnh quốc gia và cũng như không đáp ứng được nhu cầu hội nhập tích cực và chủ động hiện nay.

Ý thứ tư chúng tôi cho rằng đây là vấn đề khá là quan trọng mà ít đại biểu nói đến, tức là đối với bất kỳ quốc gia nào thì quản lý về hội luôn luôn là vấn đề nhạy cảm và phức tạp. Nhân đây tôi cũng nêu một vài kinh nghiệm quốc tế, ví dụ như Luật xúc tiến hoạt động các tổ chức phi Chính phủ của Nhật Bản thì họ quy định là yêu cầu hoạt động không vì mục đích tuyên truyền, tôn giáo tín ngưỡng nhồi nhét hoặc kích động tín đồ, không hoạt động vì mục đích quảng bá và ủng hộ hoặc phản đối quan điểm chính trị, các hoạt động không vì mục đích đề xuất hoặc ủng hộ hoặc phản đối những ứng cử viên trong luật theo quy định của luật bầu cử hoặc những người đang giữ chức vụ hay một Đảng phái chính trị. Cũng có ý kiến cho rằng, Luật về hội của chúng ta cũng nên công

khai quy định một cách rõ ràng, hoạt động của hội phải bảo đảm an ninh quốc gia, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa cũng như vai trò lãnh đạo của Đảng. Tôi xin kiến nghị, sau khi nghe các ý kiến phát biểu của các quý vị đại biểu và thấy rằng luật còn nhiều vấn đề chưa được sự đồng thuận cao.

Thứ hai, chưa có đánh giá tác động của luật nhất là những nội dung mới mà các đại biểu Quốc hội đang tập trung phát biểu cho nên có thể không nhất thiết thông qua tại kỳ họp này và sẽ tiếp tục xem xét ở kỳ họp tới. Xin cảm ơn.

Thạch Phước Bình - Trà Vinh

Kính thưa đại biểu Quốc hội,

Cùng với quyền tự do ngôn luận, quyền tự do báo chí, quyền tự do hội họp, quyền biểu tình thì quyền tự do thành lập hội là những quyền tự do cơ bản của con người, không những trong văn kiện quốc tế mà trong văn bản Hiến pháp nước ta đều ghi nhận và khẳng định, tôi đánh giá cao dự thảo luật đã được Ban soạn thảo trình bày trước Quốc hội kỳ này so với các dự thảo trước đây, tôi tán thành báo cáo tiếp thu, giải trình của Ủy ban thường vụ Quốc hội và ý kiến của các đại biểu đã phát biểu trước tôi. Cơ bản tôi thống nhất trình Quốc hội thông qua dự án luật trong kỳ họp lần này, ở đây tôi xin thể hiện quan điểm ở một số nội dung cụ thể như sau:

Thứ nhất, về phạm vi điều chỉnh của luật ở Điều 1, tôi tán thành phạm vi điều chỉnh của luật này chỉ quy định về quyền lập hội của công dân Việt Nam theo quy định tại Điều 25 Hiến pháp năm 2013, điều này ban hành nhằm cụ thể hóa quyền lập hội của công dân Việt Nam đã được Hiến pháp quy định.

Thứ hai, về đối tượng áp dụng, do phạm vi điều chỉnh của luật xác định là chỉ quy định về quyền lập hội công dân Việt Nam do đó việc không áp dụng luật này đối với cá nhân, tổ chức nước ngoài tham gia hoạt động tại Việt Nam, tổ chức phi chính phủ nước ngoài đăng ký vào hoạt động tại Việt Nam chờ tổ chức phi chính phủ trong nước hủy là phù hợp. Tôi cũng tán thành dự thảo luật quy định không áp dụng đối với Mặt trận Tổ quốc, Công đoàn Việt Nam, Hội nông dân, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội cựu chiến binh Việt Nam. Bởi vì, 6 tổ chức chính trị xã hội này có vai trò đặc biệt phù hợp với thể chế chính trị nước ta, hơn nữa một số tổ chức này đã được các văn bản pháp luật điều chỉnh riêng, đồng thời tôi cũng đề nghị Quốc hội xem xét, bổ sung Hội liên hiệp thanh niên Việt Nam, Hội sinh viên vào đối tượng không áp dụng của luật này vì đây là cánh tay nối dài của tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh.

Thứ ba, về các trường hợp bị hạn chế đề nghị điều chỉnh, bổ sung Khoản 5, Điều 8 diễn đạt lại như sau, hội không liên kết, gia nhập các hội nước ngoài không nhận tài trợ có nguồn gốc nước ngoài, trường hợp đặc biệt do Chính phủ quy định tôi tán thành với quy định này. Tuy nhiên, tôi đề nghị xem xét quy định cụ thể hơn về các trường hợp nào gọi là đặc biệt thì được liên kết, gia nhập, nhận tài trợ trong Điều 5 để dễ áp dụng vào trong thực tế. Bởi vì, trong bối cảnh hội nhập và mở rộng giao lưu quốc tế như hiện nay, việc quản lý các nguồn tài trợ, các nguồn kinh phí từ cá nhân nước ngoài, các tổ chức quốc tế cho hội là tương đối khó khăn.

Thứ tư, về điều kiện thành lập hội, Khoản 6, Điều 10 quy định có từ 7 sáng lập viên trở lên. Theo tôi là nhiều, cần xem xét giảm số lượng, ít nhất 3 sáng lập viên trở lên cho phù hợp với một số tổ chức chính trị xã hội khác. Đồng thời đề nghị bổ sung quy định số lượng hội viên tối thiểu như quy định bắt buộc để đăng ký thành lập hội.

Thứ năm, về thủ tục thành lập hội và quản lý Nhà nước về hội. Quyền thành lập và gia nhập các hội là nội dung chủ yếu của quyền tự do lập hội. Liên quan đến vấn đề này dự thảo luật có các quy định chặt chẽ về vấn đề đăng ký thành lập hội, phê duyệt điều lệ hội. Tuy nhiên cùng là quyền tự do, nhưng đối với quyền tự do kinh doanh lại được pháp luật hiện hành quy định rất mở về ngành nghề cấm kinh doanh, đăng ký kinh doanh như thủ tục thành lập doanh nghiệp theo Luật doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn chỉ mất 3 ngày làm việc. Còn muốn đăng ký thành lập hội lại mất nhiều thời gian hơn, trong thời gian 60 ngày làm việc. Dự thảo luật nên có sự đơn giản hóa trong quy trình thành lập hội, rút ngắn thời gian đăng ký thành lập hội, cách thức quy định này sẽ giảm bớt hành chính hóa đối với việc thành lập các tổ chức xã hội.

Thứ sáu, về tiêu chuẩn ban lãnh đạo hội ở Điều 20, tôi đề nghị bổ sung từ "khác" vào Điểm đ, Khoản 4, Điều 20 quy định tiêu chuẩn người đứng đầu hội phải là hội viên chính thức của hội, có hiểu biết chuyên môn, nghiệp vụ và phải đảm bảo các tiêu chuẩn khác theo quy định của điều lệ hội thì sẽ đầy đủ và phù hợp hơn.

Thứ bảy, về quyền của hội tại Điều 22. Theo quy định tại Khoản 6, Điều 22 dự thảo luật quy định hội có quyền tạo nguồn thu hợp pháp. Theo tôi quy định này mang tính chất chung chung, chưa rõ, tạo nguồn thu hợp pháp là như thế nào, có được làm kinh tế thông qua hoạt động góp vốn, đầu tư tài chính, thành lập các đơn vị kinh tế trực thuộc hay không. Đây là vấn đề tôi đề nghị Ban soạn thảo xác định rõ hơn trong dự thảo luật. Tôi xin hết ý kiến, xin cảm ơn Quốc hội.

Lưu Bình Nhưỡng - Bến Tre

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Tôi không tán thành với ý kiến của đại biểu Thạch Phước Bình là thông qua luật trong kỳ họp này, bởi vì có 8 vấn đề tôi suy nghĩ trăn trở từ sáng đến giờ. Tôi thấy có một vấn đề rất quan trọng là tất cả các đạo luật đều có quan điểm chỉ đạo phải bám sát và thể chế hóa tất cả các đường lối, chủ trương của Đảng và cụ thể hóa Hiến pháp. Nhưng tại đạo luật này chưa bám sát, chưa giải quyết được một vấn đề hết sức quan trọng chính sách đối ngoại và hợp tác quốc tế của Đảng và Nhà nước ta. Tôi đề nghị phải xem xét lại chỗ này và đề nghị Ban soạn thảo phải làm rõ và báo cáo trước Quốc hội một cách hết sức thận trọng, rõ ràng những vấn đề này.

Đặc biệt trong luật này không phân biệt được các loại hội về mặt quy mô, tính chất. Đề nghị đây cũng là một vấn đề cần phải làm rõ. Tôi thấy một điểm rất lạ, có trường hợp các đồng chí muốn đưa vào để điều chỉnh, có những trường hợp muốn đưa ra, tôi không hiểu tại sao như vậy. Lẽ ra người ta thấy có một đạo luật của Nhà nước, một đạo luật rất văn minh thì các tổ chức phải đưa vào đó để điều chỉnh cho chuẩn chỉ đây lại đòi đưa ra. Còn những tổ chức khác thì sao, Liên đoàn luật sư, Hội công chứng, Hội thừa phát lại sau này thì sao. Tất cả những vấn đề đó đề nghị Ban soạn thảo phải làm rõ và báo cáo trước Quốc hội.

Vấn đề thứ ba, phải làm rõ khái niệm Mặt trận trong quy định của dự thảo luật này. Mặt trận ở đây là bao gồm Cơ quan Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam hay là tất cả hơn bốn chục thành viên của mặt trận, chỗ này cũng phải làm rõ.

Cần phải làm rõ, nếu chúng ta đưa hộ nông dân vào một số các tổ chức như ý kiến của một vài vị đại biểu ở đây phát biểu ra ngoài thì luật nào sẽ điều chỉnh. Chẳng hóa chúng ta lại không có luật để điều chỉnh các tổ chức khác. Như vậy tôi cho như thế không đúng với chính sách và pháp luật của Nhà nước ta. Các tổ chức có Đảng, đoàn, vậy các

đối xử chính sách của chúng ta đối với các tổ chức có Đảng, đoàn do Ban Bí thư quản lý ra làm sao. Như vậy chúng ta có phân biệt không, đề nghị các đồng chí cũng phải làm rõ.

Có những loại hội chỉ có tính chất giao lưu, Hội đồng ngũ, Hội học sinh, Hội đại học, v.v... Người ta chỉ giao lưu một năm một lần, cũng chẳng có trụ sở, cũng không có vấn đề gì cả. Vậy những vấn đề này có cần phải đăng ký không, thành lập có phải đăng ký không. Tôi lấy một ví dụ điển hình, 22 năm nay tôi thành lập một hội đại học của chúng tôi. Chúng tôi hàng năm giao lưu, chẳng lẽ bây giờ chúng tôi tiếp tục theo luật này, chúng tôi phải đăng ký mới được hoạt động hay sao.

Riêng luật này tôi thấy tác động rất mạnh mẽ đến đời sống xã hội và tác động mạnh mẽ đến cộng đồng. Tất cả đời sống dân cư nhưng báo cáo đánh giá tác động của chúng ta không có, không đầy đủ. Tôi đề nghị cần phải lấy ý kiến một cách hết sức rộng rãi và phải tiếp nhận một cách hết sức trung thực, khách quan, đầy đủ tất cả những ý kiến đóng góp của toàn dân. Để những người là đối tượng chịu tác động của luật này, còn nếu chúng ta không làm được vấn đề này, tôi đề nghị Quốc hội không thông qua tại kỳ họp này. Nó chưa đủ điều kiện để thông qua. Sau khi sự cố Bộ luật hình sự Quốc hội rất khoát phải làm những đạo luật có chất lượng chứ không dễ dàng thông qua một đạo luật mà nếu chưa đủ độ chín và chưa đảm bảo tính khoa học và tính khả thi. Xin cám ơn Quốc hội.

Trần Văn Mão - Nghệ An

Kính thưa Quốc hội,

Tôi xin phát biểu một số ý kiến thảo luận góp ý vào dự thảo của Luật về hội như sau:

Về cơ bản tôi thống nhất với dự thảo báo cáo tiếp thu chỉnh lý giải trình của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Dự thảo đã cụ thể hóa các quy định của Hiến pháp năm 2013 về quyền lập hội của công dân Việt Nam phù hợp với thực tiễn của Việt Nam và các quy định của quốc tế và bảo đảm tính khả thi nếu được bổ sung và hoàn chỉnh để ban hành thực hiện, đồng thời để bổ sung vào một số nội dung của dự thảo luật, tôi xin đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu xem xét một số vấn đề sau đây:

Thứ nhất, về bố cục của dự thảo luật đề nghị bổ sung một điều về giải thích từ ngữ tại phần quy định chung và đưa việc giải thích từ ngữ ở các điều luật cụ thể về quy định trong điều này để làm rõ các vấn đề trong dự thảo luật tránh trùng lặp hiểu không đúng khi thi hành.

Hai, đề nghị chuyển Điều 4 của hội lên trước Điều 3 quyền lập hội cho phù hợp và logic hơn bởi vì muốn quy định về quyền lập hội trước hết phải quy định và hiểu rõ hội là gì.

Ba, tại Khoản 3 Điều 6 dự thảo luật quy định phạm vi hoạt động của hội được xác định trong điều luật hội như Điều 10 quy định điều kiện thành lập hội, Khoản 3 quy định phạm vi lĩnh vực hoạt động của hội được xác định rõ theo ngành nghề lĩnh vực quản lý nhà nước là không thống nhất, trùng lặp về nội dung. Hơn nữa Điều 10 quy định về điều kiện thành lập hội nhưng nội dung Khoản 3 quy định về phạm vi lĩnh vực hoạt động hội không phải là điều kiện thành lập hội, do đó đề nghị nhập nội dung Khoản 3 Điều 10 vào Khoản 3 Điều 6 và sửa lại như sau: Phạm vi hoạt động của hội được xác định theo ngành nghề lĩnh vực quản lý nhà nước và được xác định rõ trong điều lệ của hội để phù hợp và bảo đảm tính thống nhất trong dự thảo.

Bốn, đề nghị đưa Điều 8 các trường hợp hạn chế về lập hội về quy định tại Chương II sau Điều 10 nhằm bảo đảm tính logic của bố cục. Về đối tượng áp dụng Điều 2 tôi hoàn toàn tán thành với quy định trong dự thảo của luật chỉ quy định quyền lập hội của

công dân Việt Nam, không áp dụng với cá nhân, tổ chức nước ngoài. Tuy nhiên, về kỹ thuật lập pháp đề nghị nghiên cứu chỉnh sửa Điều 2 thêm vấn đề Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các thành viên của Mặt trận hoạt động theo quy định của pháp luật về tổ chức mình để tránh hiểu nhầm, tạo ra sự không bình đẳng trong hoạt động của hội.

Ba, về các trường hợp bị hạn chế quyền lập hội tại Điều 8. Khoản 5, Điều 8 của dự thảo luật quy định: Hội không liên kết gia nhập các hội nước ngoài, không nhận tài trợ nước ngoài, trường hợp đặc biệt do Chính phủ quy định, thống nhất quy định như dự thảo để tránh lợi dụng. Tuy nhiên cần cân nhắc kỹ, quy định cụ thể, tạo hành lang pháp lý rõ ràng, thông thoáng để khắc phục sự bất bình đẳng giữa các hội, tránh cơ chế xin, cho, phức tạp thêm thủ tục hành chính trong các trường hợp đặc biệt do Chính phủ quy định.

Bốn, về chính sách tài chính đối với hội tại Điều 5 và Điều 7. Tôi cơ bản nhất trí với báo cáo tiếp thu và giải trình của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuy nhiên việc quy định như Khoản 4, Điều 7 là chưa rõ ràng, thể hiện chưa hết nội dung quy định tại Điều 36, Điều 38 của Luật ngân sách Nhà nước. Dự thảo cần quy định rõ chính sách của Nhà nước đối với từng loại hội, nhằm tránh cơ chế xin - cho, bảo đảm nguyên tắc tự chủ, tự trang trải kinh phí của hội, giảm bớt gánh nặng cho ngân sách Nhà nước, hỗ trợ của Nhà nước cho các hội hiện nay. Theo báo cáo tài chính khoảng trên 30 nghìn tỷ đồng và còn tiếp tục gia tăng. Hiện nay cả nước có 63 nghìn hội có đăng ký Nhà nước hỗ trợ ngân sách hàng chục ngàn tỷ đồng cho các hội, cao hơn nhiều so với đầu tư cho nông nghiệp, nông thôn và nông dân.

Năm, về thủ tục thành lập hội. Về điều kiện thành lập hội, Điều 10. Đề nghị bổ sung Điều 10 về quy định một trong những điều kiện thành lập hội là: Lĩnh vực hoạt động chính không trùng với hoạt động chính của hội đã được thành lập hợp pháp trước đó trong cùng một phạm vi hoạt động. Quy định như vậy nhằm tránh tình trạng thành lập hội tràn lan, phức tạp trong việc huy động nguồn lực của xã hội. Trong thực tế đã có rất nhiều hội được thành lập trùng lặp lĩnh vực hoạt động, mục đích, thậm chí là hội viên tham gia. Ví dụ liên quan đến quân nhân có các hội: Hội cựu chiến binh, Hội quân nhân, Hội địch bắt tù đày. Trong lĩnh vực nhân đạo thực hiện có các hội: Hội chữ thập đỏ, Hội chất độc da cam, Hội bảo trợ người khuyết tật và trẻ em mồ côi, Hội bảo trợ gia đình liệt sỹ, v.v...

Về thời hạn cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập hội tại Điều 11. Tại Điểm a, Khoản 2 quy định thời hạn 60 ngày là quá dài. Điều này các đại biểu trước đã có ý kiến tôi không nói lại.

Về thẩm quyền công nhận Điều lệ hội, Điều 15 tại Khoản 2 quy định: Theo hình thức liệt kê các tổ chức hội được Thủ tướng công nhận điều lệ hội tạo sự mất công bằng các tổ chức hội với nhau đồng thời sẽ dẫn tới khó khăn trong việc tổ chức thi hành luật. Khi bổ sung tổ chức được Chính phủ công nhận điều lệ. Do đó đề nghị dự thảo cần xem xét lại và quy định theo hướng Thủ tướng Chính phủ vừa cấp giấy chứng nhận thành lập và công nhận điều lệ hội của tổ chức hội được Nhà nước giao nhiệm vụ thường xuyên và lâu dài cho phù hợp và thống nhất với Điều 12 và Khoản 1 của Điều 15.

Sáu, về quyền và nghĩa vụ của hội tại Điều 22, Khoản 4. Khoản 4, Điều 22 dự thảo quy định: Một trong những quyền của hội là đào tạo, bồi dưỡng, cấp chứng chỉ hành nghề cho hội viên khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật là không phù hợp. Bởi vì, việc đào tạo, bồi dưỡng, cấp chứng chỉ hành nghề cho những người đủ điều kiện những người hành nghề là một trong những nội dung quản lý do cơ quan nhà nước thực hiện. Ví dụ theo quy định của pháp luật hiện hành cấp chứng chỉ hành nghề luật sư do Bộ tư pháp quyết định cấp chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh đối với người Việt Nam thuộc thẩm

quyền Bộ Y tế. Do đó, dự thảo quy định hội có quyền đạo tào, bồi dưỡng cấp chứng chỉ hành nghề cho hội viên là không phù hợp.

Tại Chương 3, điều khoản tiến hành tôi đề nghị quy định bổ sung một điều về căn cứ quy định của luật này và luật xử lý vi phạm hành chính, giao Chính phủ quy định hành vi vi phạm hành chính hình thức xử lý mức xử phạt, thẩm quyền xử phạt quy phạm hành chính đối với các vi phạm hành chính trong hoạt động tổ chức của hội để có cơ sở pháp lý trong xử lý hành chính về hoạt động của hội, bảo đảm thực thi của luật khi được ban hành. Ngoài ra có một số ý kiến tôi xin tham gia vào trong các điều khoản cụ thể tại Điểm A, Khoản 1, Điều 8 đề nghị bỏ cụm từ "người bị kết án về tội xâm phạm quyền lập hội để bảo đảm quyền bình đẳng, công bằng với các đối tượng khác". Tôi xin hết.

Hoàng Đức Thắng - Quảng Trị

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Tôi đã có chuẩn bị một số ý kiến nhưng cũng đã trùng với một số ý kiến phát biểu trước. Vì vậy, tôi chỉ xin được phát biểu hai ý kiến sau đây:

Thứ nhất, về đối tượng áp dụng liên quan đến Điều 2 và Điều 4 thì như chúng ta đã biết có thể nói đặc trưng chung nhất của hội là hoạt động tự nguyện và hoạt động vì quyền lợi của hội viên. Theo đó thì trên thực tiễn, chúng ta có hai loại hội cơ bản đó là hội có tư cách pháp nhân hay còn gọi là hội có đăng ký.

Thứ hai, hội không có tư cách pháp nhân thường được gọi là hội không đăng ký. Đối với hội có tư cách pháp nhân thì có thêm điều kiện phải được đăng ký và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy phép thành lập công nhận điều lệ và người đứng đầu. Như vậy, Điều 4 với tên gọi chung là hội thì sẽ giải thích loại hội nào đây, hội có tư cách pháp nhân hay hội không có tư cách pháp nhân, tôi thấy điều này chưa rõ ràng và dễ gây hiểu nhầm.

Mặt khác, đối tượng Điều 9 của luật hội theo dự thảo thực chất là chúng ta điều chỉnh các loại hội có tư cách pháp nhân với đầy đủ các đặc trưng mà Điều 4 của dự thảo đã nêu về những vấn đề trên đây để tránh sự hiểu lầm về đối tượng điều chỉnh của luật, làm rõ đối tượng điều chỉnh của luật và loại bỏ những hình thức hội không đưa vào điều chỉnh trong luật này thì phải điều chỉnh, theo tôi nên chuyển toàn bộ nội dung ở Điều 4 vào một nội dung quy định tại Điều 2 ở chỗ đối tượng áp dụng và diễn đạt lại: Luật này áp dụng đối với các tổ chức hội được thành lập trên cơ sở tự nguyện của công dân Việt Nam cùng chung mục đích hoạt động không lợi nhuận, nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội viên và cộng đồng theo quy định của pháp luật, góp phần thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực hoạt động được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập, công nhận điều lệ và người đứng đầu. Theo đó bỏ Mục 1 trong Điều 2, vì như thế đã có trùng ở nội dung một phần ở Điều 1 và trùng một phần ở nội dung của Điều 4 nếu được điều chỉnh và chuyển lên Điều 2.

Thứ hai, xung quanh nhiều ý kiến cho rằng Mục 5, Điều 8, cần phải xem xét các trường hợp bị hạn chế quyền lập hội. Quan điểm của tôi ở vấn đề này như sau: Thứ nhất, nhà nước ta phải tạo điều kiện để các tổ chức hội được tham gia các hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế, vì mục tiêu, tôn chỉ hoạt động của hội, phù hợp với luật pháp Việt Nam vì lợi ích quốc gia, dân tộc, cộng đồng và phù hợp với đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước ta. Theo đó hội phải được liên kết, gia nhập làm thành viên với các tổ chức hội quốc tế nước ngoài.

Hai, nhà nước cũng nghiêm cấm các hành vi lợi dụng hoạt động liên kết, gia nhập, nhận tài trợ các tổ chức hội nước ngoài để chống phá cách mạng Việt Nam. Như vậy cần thiết phải thiết kế một nội dung này, phải đảm bảo được cả hai yêu cầu trên đây. Như thế chúng ta sẽ giải quyết được sự xung đột giữa yêu cầu mở rộng hợp tác quốc tế thông qua hoạt động của tổ chức hội và thực chất đây cũng là một kênh trong đối ngoại nhân dân và với việc quản lý, phòng ngừa, ngăn chặn các hành vi lợi dụng liên kết hoạt động của hội để chống phá cách mạng Việt Nam chúng ta.

Vì những ý nghĩa trên đây, tôi xin đề xuất nên thiết kế một nội dung mới như sau: Nhà nước Việt Nam tạo điều kiện để hội tham gia hội nhập, liên kết quốc tế, phù hợp chủ trương, đường lối đối ngoại của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Nghiêm cấm các hành vi lợi dụng liên kết, gia nhập các hội nước ngoài, nhận viện trợ nước ngoài để hoạt động trái pháp luật, chống phá Nhà nước và chế độ Việt Nam xã hội chủ nghĩa và nội dung này có thể xây dựng thành một điều luật riêng, đấy là hai ý kiến mà tôi xin được tham gia. Xin cảm ơn Quốc hội.

Đôn Tuấn Phong - An Giang

Kính thưa Chủ tọa,

Kính thưa các vị đại biểu Quốc hội,

Tôi xin tham gia một số ý về dự thảo Luật về hội như sau:

Thứ nhất, về phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng. Tại Điều 1, Khoản 1 thì quy định quyền lập hội của công dân Việt Nam. Điều 4 cũng khẳng định hội là tổ chức được thành lập trên cơ sở tự nguyện của công dân Việt Nam. Như vậy, các tổ chức được hình thành từ các pháp nhân hay nói cách khác là các tổ chức do các pháp nhân thành lập hoặc là thành viên thì có bị điều chỉnh không. Theo tôi hiểu thì bị điều chỉnh và nếu bị điều chỉnh thì chúng ta cần phải bổ sung điểm này, còn nếu không bị điều chỉnh thì phải bỏ các quy định có liên quan.

Thứ hai, về công nhận điều lệ và thẩm quyền cấp giấy đăng ký, Điều 15, Khoản 2 có quy định Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều lệ của một số tổ chức thì cũng cần sửa Điều 12 để thẩm quyền Thủ tướng Chính phủ cấp giấy đăng ký thì mới đảm bảo tính tương thích, tức là cấp giấy đăng ký và công nhận người đứng đầu.

Về ý kiến liên quan đến các tổ chức trong cùng hệ thống và có chung điều lệ thì tôi tán thành với ý kiến là các tổ chức này nếu tán thành điều lệ thì chung điều lệ, chung tên gọi và có thể chung biểu tượng để đảm bảo thống nhất trong quản lý.

Thứ ba, các trường hợp bị hạn chế quyền lập hội, rất nhiều đại biểu đã có ý kiến tôi tán thành với ý kiến nên tách điểm này ra thành một điều riêng hoặc ghép sang một phần khác, bởi nếu chúng ta đưa nội dung này vào các trường hợp bị hạn chế quyền lập hội thì một là nội dung không tương thích, hai là có thể nói về mặt dư luận không đồng thuận. Cụ thể, trong Khoản 5 có nêu hội không liên kết, gia nhập, nhận tài trợ nước ngoài, trường hợp đặc biệt do Chính phủ quy định thì tôi thấy cần phải định nghĩa liên kết cụ thể ở đây là gì, bởi vì có rất nhiều hình thức, có rất nhiều phương pháp nếu không định nghĩa rõ thì trên thực tế sẽ khó quản lý.

Thứ hai, trên thực tế hiện nay nhiều hội của chúng ta đã là thành viên của các tổ chức quốc tế ở đây không phải tổ chức nước ngoài mà là các tổ chức quốc tế hoặc khu vực. Vậy nếu hạn chế thì các trường hợp đã tham gia sẽ làm thế nào và chúng ta nói gì với các tổ chức quốc tế và bạn bè quốc tế khi họ chất vấn điều này.

Về nhận tài trợ nước ngoài xin báo cáo với Quốc hội là thực tiễn nhiều hội của chúng ta đã nhận. Theo thống kê của cơ quan chuyên môn, hiện nay trung bình hằng năm

có gần 1.000 hội tiếp nhận tài trợ của nước ngoài, giá trị viện trợ ở mức khoảng 2.000 tỷ đồng, trực tiếp cho các hội hoặc hỗ trợ cho an sinh xã hội, cho cộng đồng. Vậy nếu hạn chế chúng ta sẽ khó khăn, mà trực tiếp là khó khăn cho các hội. Tôi thống nhất với chủ trương của Đảng hiện nay là chúng ta phải tích cực chủ động hội nhập quốc tế và xác định hội nhập quốc tế là sự nghiệp của toàn dân thì không gian nên mở về mặt nguyên tắc với các tổ chức hội để tham gia hoạt động quốc tế với tư cách là một lực lượng của công tác đối ngoại nhân dân.

Thứ ba, tôi rất đồng tình với quan điểm là phải quản lý chặt chẽ hoạt động của các hội, đáp ứng yêu cầu bảo vệ an ninh chính trị của đất nước hiện nay để tránh các trường hợp lợi dụng luật, lợi dụng quy định về hội để chống phá. Tôi cho rằng dự luật của chúng ta đã nêu các điều cấm và các điều cấm như thế này là rất đủ cho các cơ quan chức năng xử lý. Đồng thời, việc giao Chính phủ quy định cụ thể chẳng hạn như tiếp nhận tài trợ quốc tế cho đến nay và 20 năm qua thì Chính phủ đã có nghị định quy định riêng để quản lý nguồn tài trợ nước ngoài nói chung và cho các hội nói riêng. Một lần nữa đề nghị tách riêng điểm này ra thành một điều giao Chính phủ quy định.

Thứ tư, tôi thống nhất ý kiến cho rằng cần phải đảm bảo nguyên tắc minh bạch trong hoạt động của hội. Trong đó có yêu cầu công bố thông tin về việc lập hội và công bố thông tin về mặt giải thể hay sáp nhập hội. Việc này trong thông lệ quốc tế cũng rất bình thường cũng như ý kiến một số đại biểu đã nêu.

Cuối cùng, về chính sách đối với hội tôi tán thành ý kiến cho rằng cần phải phân loại các loại hình hội một cách rõ ràng thì mới có chính sách tương thích và phù hợp. Xin cảm ơn Quốc hội.

Quốc hội nghỉ giải lao.

Nguyễn Việt Thắng - Bến Tre

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp.

Kính thưa Quốc hội.

Thứ nhất, tôi được dự hội thảo của Luật này từ ngày 05/10, sau đó có dự thảo mới ngày 10/10 và hôm qua có một dự thảo mới ngày 24/10, tất nhiên cũng có nghiên cứu rất kỹ nhưng từ cái 19 sang đến cái này thay đổi rất nhiều, không biết gọi là tiến bộ hay như thế nào, nhưng đối với quan điểm của tôi đóng góp ngày 16/9, tôi cho rằng không đầy đủ như ý muốn của rất nhiều đại biểu hội thảo ngày mùng 05/10. Chính vì thế, ngắn gọn lại tôi tán thành quan điểm của anh Nhưỡng ở Bến Tre về các đối tượng, phạm vi. Tôi có đề nghị trong này để cho rõ ra phải cho Điều 2, điều giải thích từ ngữ cho rõ, vì hội đúng theo định nghĩa như thế là được. Tuy nhiên thực tế chúng ta có liên hiệp hội, tổng hội, hiệp hội, phòng thương mại cũng đang được gọi là hội, Đoàn thanh niên cũng đang được gọi là hội, Đội thiếu niên tiền phong chắc cũng được gọi là hội nếu theo như anh Lâm Đình Thắng nói như thế. Tôi cho rằng nếu điều chỉnh được thì nên cho một điều như vậy.

Thứ hai, qua quá trình thảo luận, tôi thấy bản này có rất nhiều vấn đề có thể đóng góp, tuy nhiên nhiều đại biểu đóng góp hết rồi. Tôi chỉ tỏ ra một số ý để thể hiện đồng tình, về Điều 5, Điều 7, đặc biệt Điều 8 ở phần Mục 5, hội không liên kết gia nhập với các hội nước ngoài. Tôi tán thành quan điểm một số ý kiến như anh Trí ở Hà Nội, anh Khải, anh Tuấn của Bến Tre thì ta mở rộng hội nhập, rất nhiều lý luận bổ sung cho ý này để làm sao không hạn chế việc hội nhập, tranh thủ được viện trợ và tài trợ quốc tế.

Cũng nói thêm, trong thời kỳ chiến tranh, đấu tranh thống nhất đất nước cả thế giới ủng hộ Việt Nam. Trong đó cũng có người thế này, thế kia, chúng ta cũng chẳng có điều

gì cấm. Nay thời kỳ hội nhập rất sâu rộng, chúng ta đang muốn phát triển hội để dùng các tầng lớp đóng góp cho công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc của chúng ta mà sao chúng ta lại đưa điều này ra. Tôi nghĩ nên để vào chỗ nào để cho thấy chúng ta vẫn như trước kia, trân trọng tất cả mọi đóng góp của thế giới cho chúng ta. Tôi cũng được nghe rất nhiều lần trên báo chí, các đồng chí lãnh đạo nói, chúng ta đã luôn luôn đủ sức bảo vệ độc lập chủ quyền của đất nước ta. Chúng ta sẵn sàng đập tan mọi thế lực có ý đồ xâm lược. Vậy chúng ta đủ sức mạnh, đủ ý chí và tôi cho rằng toàn bộ chúng ta, nhân dân cũng như các tầng lớp không bao giờ để cho thế lực đó lợi dụng một cách thành công. Có thể có lợi dụng thế này, thế kia nhưng chắc chắn không thể thành công.

Vì vậy tôi đề nghị chỗ này không nằm ở Điều 8, điều ra chỗ khác. Và từ đó có một số điều chúng ta phải bổ sung vào, ví dụ Điều 7, khuyến khích cá nhân, tổ chức trong và ngoài nước hỗ trợ, tài trợ. Các điều chúng ta ghi không có tài trợ của nước ngoài thì chúng ta phải bổ sung vào. Tôi nói để khỏi nhắc lại, có rất nhiều điều chúng ta chỉ ghi tài trợ trong nước mà không có chữ nước ngoài. Đi theo điều này tôi đề nghị như vậy.

Tôi không nhắc lại nữa là điều lệ lập hội, điều kiện lập hội. Chủ yếu các đồng chí đặt ra có 7 hoặc 5 hoặc 10 sáng lập, không có hội viên. Tôi tán thành với ý kiến của đại biểu Cương, phải có được hội viên, hội viên mới quan trọng. Tôi có ví dụ, ở Thành phố Hồ Chí Minh cũng có nhiều người làm chủ tịch hội nọ hội kia nhưng có một mình ông. Tất cả hội viên chán, nghỉ hết nhưng ông vẫn còn thời gian hoạt động 5, 3 năm gì đó, cứ thế ông đi hoài khắp các nơi. Tôi cho rằng đấy cũng là một sơ hở trong thời gian qua, nhân dịp này chúng ta phải đưa vào "phải có hội viên". Tôi cho như vậy rất quan trọng và trước khi đại hội phải có kiểm tra tư cách đại biểu. Ở đây không có ghi thì phải ghi, rồi danh sách đại biểu là bao nhiêu người thì mới chặt chẽ cho một đại hội, đấy là tôi góp ý thêm. Tuy nhiên, tổng hợp lại tình hình qua các đại biểu phát biểu thì vấn đề còn rất nhiều điều, tôi cho rằng còn tranh luận và chưa được thống nhất cao, mặc dù giải trình ở đây của Ủy ban thường vụ rất cơ bản. Tuy nhiên, tôi vẫn có ý nữa tức là, ví dụ về phản biện của hội thì các đồng chí quy định là Mặt trận tổ quốc Việt Nam đã được giao quyền phản biện xã hội, tuy nhiên, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam trong đó có 40 hội thành viên còn lại là các đoàn thể khác. Vì vậy, không thể đại diện hết cho tất cả các hội trong quốc gia của chúng ta vì vậy phải tìm chỗ nào để đưa ra nghiên cứu được quyền phản biện, quyền công dân có thể góp ý như của hội, của một tổ chức hợp pháp được Nhà nước công nhận thì phải có quyền phản biện vì đó là một tập thể đã thể hiện một nhóm người hoặc một tầng lớp, một thành phần trong xã hội thì tôi đề nghị phải nghiên cứu, đưa thêm vào.

Trở lại ý vì rất nhiều điều và có thể còn nhiều ý mà tôi không nói ở đây bởi vì cũng có cái trùng, tôi đề nghị không thông qua đợt này, cần phải có thảo luận nhiều hơn.

Bùi Mậu Quân - Hải Dương

Kính thưa Đoàn chủ tọa,

Kính thưa Quốc hội,

Tôi cho rằng xây dựng dự án Luật về hội lần này là hết sức cần thiết nhằm khắc phục những vướng mắc, bất cập của Nghị định 45 của Chính phủ về điều chỉnh các vấn đề về hội, đồng thời cũng đáp ứng những nhu cầu chính đáng của công dân và phù hợp với xu thế chung khi chúng ta tham gia các điều ước quốc tế về nhân quyền và tôi xin tham gia cụ thể về một số vấn đề sau:

Một, về phạm vi điều chỉnh được quy định tại Điều 1 của dự thảo luật, tôi nhất trí với dự thảo và xin được bổ sung thêm cụm từ "Trên phạm vi lãnh thổ Việt Nam" và điều này xin được viết lại là "Luật này quy định về quyền lập hội của công dân Việt Nam, tổ

chức hoạt động của hội và quản lý nhà nước về hội trên phạm vi lãnh thổ Việt Nam". Tôi cho rằng quy định như vậy sẽ rõ hơn, bao quát hơn và có thể bỏ Khoản 2, Điều 6 về việc hội đặt trụ sở tại Việt Nam và quy định này cũng không áp dụng đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài, các hội của người Việt Nam đã lập ở nước ngoài và các cá nhân là người nước ngoài kể cả là người nước ngoài sống và làm việc trên lãnh thổ Việt Nam. Điều này hoàn toàn phù hợp với quy định của Hiến pháp năm 2013.

Hai, về thành lập hội tại Khoản 1, Điều 3 tôi nhất trí với dự thảo tức là các hội đều phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy đăng ký thành lập và có thể gọi đây là các hội hợp pháp nhưng cần có quy định phân biệt rõ các tổ chức, cá nhân lợi dụng việc thành lập hội và có hoạt động như hội mà không được cơ quan thẩm quyền cấp giấy đăng ký thành lập và xác định đây là những hội lập trái phép hay hội bất hợp pháp. Thực tế hiện nay có rất nhiều hội nhóm núp dưới danh nghĩa của các tổ chức xã hội dân sự, các câu lạc bộ xã hội nghề nghiệp, dân chủ nhân quyền... do các đối tượng chống đối chính trị thành lập để tập hợp các hội viên là những người tiêu cực trong xã hội để tiến hành các hoạt động chống đối tuyên truyền, xuyên tạc chủ trương đường lối, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước và các hội nhóm này đều có sự móc nối, hướng lái chỉ đạo từ bên ngoài và tiếp nhận tài trợ từ bên ngoài để tiến hành các hoạt động chống đối.

Theo thống kê đến nay có gần 100 loại hội nhóm thuộc dạng này, tuy nhiên công tác đấu tranh xử lý của chúng ta rất khó khăn do chưa có cơ sở pháp lý với các trường hợp này. Nghị định 45 của Chính phủ chỉ điều chỉnh các hội thành lập hợp pháp có đăng ký còn các hội bất hợp pháp tự ý thành lập hoạt động như hội không có đăng ký không xin phép nhưng không có chế tài nào để xử lý vấn đề này. Có thể nói đây là một trong những vấn đề bất cập trong thực tế hiện nay nhưng đồng thời cũng chính là kẽ hở lớn của pháp luật. Theo tôi đề nghị dự thảo luật lần này cần khắc phục và điều chỉnh.

Khi nghiên cứu về dự thảo luật Quốc hội tôi vẫn cảm thấy có một băn khoăn một điều là thực tế hiện nay chúng ta phải thừa nhận là có khá nhiều loại hội như hội đồng hương, đồng ngũ, đồng niên, đồng tuế, đồng môn v.v... Có thể nói không có số liệu nào có thể thống kê chính xác được bao nhiêu hội thuộc dạng này nếu đối chiếu với các quy định của dự thảo Luật về hội lần này thì những hội thuộc dạng này đều là những hội không phải đăng ký. Vậy, các hội đó có phải là bất hợp pháp hay không và pháp luật của chúng ta ứng xử với loại hội này như thế nào ? Có ý kiến cho rằng theo quy định của dự thảo luật về hội lần này, các loại hội này không được thừa nhận là hội nhưng trên thực tế thì nó vẫn tồn tại và mang tên là hội. Vì vậy, để tránh sự nhầm lẫn về đối tượng điều chỉnh của luật về hội cũng như tránh về sự lợi dụng về việc thành lập hội dạng này để hoạt động xâm phạm an ninh trật tự thì vấn đề đặt ra là chúng ta cần phải chấp nhận và đối mặt với một thực trạng xã hội đó để có quy định về việc quản lý. Bởi lẽ không thể có một cá nhân hoặc tổ chức nào tồn tại, hoạt động ngoài vòng pháp luật cho nên pháp luật của chúng ta cũng cần phải đặt ra những quy định để quản lý, nên chăng những loại hội này mặc dù không phải đăng ký theo quy định của Luật về hội nhưng cũng nên có những quy định để khi các loại hội này được lập ra cần phải thông báo cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phục vụ cho việc quản lý được tốt hơn. Tránh tình trạng các đối tượng xấu lợi dụng việc lập hội trái phép để tập hợp lực lượng tổ chức các hoạt động chống đối.

Vấn đề thứ ba, về Điều 5, quy định nguyên tắc tổ chức, hoạt động của hội, tại Khoản 4 của điều này cũng đã quy định rõ hội phải được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp giấy đăng ký thành lập hội, công nhận điều lệ và người đứng đầu hội. Theo tôi nên bổ sung một quy định có tính nguyên tắc là các tổ chức, cá nhân thành lập, hoạt động

như hội mà không đăng ký, không được cấp giấy phép là bất hợp pháp và bị xử lý theo quy định của pháp luật. Đây chính là căn cứ, là cơ sở pháp lý rất quan trọng để tăng cường công tác quản lý nhà nước về hội, cũng như góp phần hạn chế, vô hiệu hóa các hội, nhóm bất hợp pháp do các đối tượng phản động, chống đối thành lập và hoạt động xâm phạm an ninh quốc gia và trật tự, an toàn xã hội.

Vấn đề thứ tư, tại Điều 8 của dự thảo luật quy định các trường hợp hạn chế quyền lập hội, theo tôi cần bổ sung thêm một số các trường hợp cần hạn chế sau đây.

Một là người đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú hoặc cấm cư trú và người đang bị quản chế.

Hai là người đang trong thời gian được tạm hoãn, tạm đình chỉ thi hành án phạt tù về các tội xâm phạm an ninh quốc gia hoặc các tội khác thuộc loại nghiêm trọng, rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng.

Ba là người đã bị kết án nhưng chưa được xoá án tích về các tội xâm phạm an ninh quốc gia hoặc các tội khác thuộc loại nghiêm trọng, rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng.

Vấn đề cuối cùng, tôi cho rằng dự án Luật về hội là vấn đề hết sức nhạy cảm, được dư luận trong nước cũng như quốc tế rất quan tâm cho nên chúng tôi xin đề nghị Quốc hội cần phải thảo luận kỹ để khắc phục tất cả những khiếm khuyết, tồn tại mà hôm nay rất nhiều đại biểu nêu lên. Đồng thời, cân nhắc kỹ về thời điểm quyết định thông qua để tránh những sai sót đáng tiếc, không vì áp lực của dư luận mà vội vã thông qua dẫn đến hệ luỵ không tốt. Xin hết, xin cảm ơn Quốc hội.

Dương Trung Quốc - Đồng Nai

Kính thưa Quốc hội,

Trong lịch sử lập pháp của chúng ta có lẽ đây là đạo luật "nâng lên, đặt xuống" nhiều nhất, 97 năm trước thì quyền lập hội đã được nêu lên như một nguyện vọng của dân tộc chúng ta trong thời kỳ mất nước. Đúng 70 năm trước đã được đưa vào Hiến pháp đầu tiên và có mặt trong tất cả các Hiến pháp tiếp theo. Đúng 60 năm trước chúng ta biết đến một Sắc lệnh của Chủ tịch Hồ Chí Minh năm 1957, đưa quyền lập hội này thành một văn bản pháp luật. Năm 2006, 10 năm trước lần đầu tiên một dự thảo được đưa ra ở Quốc hội Khóa XI và rồi lại xếp lại, tôi nhớ phải đến mươi mười lăm lần soạn thảo và đến lần này chúng ta đưa ra trên tinh thần của Hiến pháp năm 2013.

Sau khi chúng ta đã làm được một số bộ luật rất căn bản liên quan đến quyền con người, trong đó có luật mới như Luật trưng cầu dân ý. Phải nói cố gắng của chúng ta quyết tâm thể chế hóa tất cả quyền công dân và quyền con người là một nỗ lực rất lớn, nhưng tất cả cho thấy đây là vấn đề không đơn giản. Ngay lần này chúng tôi thấy sở dĩ cuộc trao đổi của chúng ta trở nên gay gắt hơn, chính bởi vì chỉ ngay trong thời kỳ từ phiên bản dự thảo tháng 9 cho đến phiên bản dự thảo ngày 10/10 đã có một sự khác biệt rất lớn, khác hoàn toàn với những gì chúng ta đã thảo luận trước kia. Điều đó nói lên gì, tôi cảm giác đứng trước một đạo luật khó như thế này, chúng ta vẫn ở trong một tâm thế bất ổn, làm luật để thúc đẩy sự phát triển hay làm luật để giữ sự an toàn, mặc dù sự an toàn hết sức cần thiết, tạo nền tảng bền vững cho sự phát triển, nhưng làm luật để làm cho quyền. Ở đây quyền lập hội con người được thực hiện, được đi vào đời sống, chứ còn việc giữ cho an toàn đất nước chúng ta có cả một hệ thống luật pháp.

Tôi nghĩ tất cả những cuộc trao đổi của chùng ta, những sự khác biệt trong quan điểm ở từng điểm trong luật này chính là sự rằng xé hay cân nhắc giữa làm thế nào vừa an toàn, vừa bảo đảm quyền của người dân được. Một mong muốn như thế không bao giờ

có được. Tôi nghĩ ở đây chúng ta phải đặt quan điểm xây dựng luật như thế nào? Sự an toàn là cần thiết, những chế để chúng ta ngăn chặn những hiệu ứng tiêu cực là rất cần thiết. Nhưng điều quan trọng nhất là phải nhìn đến quyền được lập hội của con người. Ngay cả tên gọi, tất cả tên gọi từ trong Bản yêu sách 8 điểm năm 1919 cho đến Hiến pháp năm 1946 và những bản Hiến pháp sau này, Sắc lệnh năm 1957. Ngay cả trong văn bản này chúng ta cũng dùng khái niệm đó là luật về quyền lập hội, trong khi đó tên gọi là Luật về hội.

Trong Luật về hội có lập hội nhưng chữ quyền lập hội quan trọng. Chúng ta bị sa lầy vào đây rất nhiều yếu tố của luật thủ tục. Thủ tục chúng ta có thể điều chỉnh ở những chỗ khác. Chính vì thế, tôi cho rằng nên nhìn nhận những vấn đề cơ bản, mà hầu như rất nhiều vấn đề đã được đề cập đến rồi. Từ những vấn đề rất cơ bản như vấn đề định nghĩa, có những định nghĩa chúng ta thấy ngay ở Điều 4, chúng ta đề cập đến định nghĩa tự nhiên với định nghĩa nội hàm của nó loại trừ hàng loạt những tổ chức rất quan trọng đã tồn tại rất lâu. Nhưng sau này chúng ta lại nhắc lại, nhắc lại như một đối tượng quan trọng để Thủ tướng quyết định. Ngay bản thân tính nhất quán trong một văn bản đã không có.

Những vấn đề liên quan đến vấn đề liên kết, những nguồn lực bên ngoài chúng ta cũng lúng túng. Tôi không có được con số chính xác nhưng như con số các vị đưa ra ở đây, có khoảng 100 hội được nằm trong ta tạm gọi là sổ đen. 100 hội trong 60 nghìn hội có là cái gì. Chúng ta có tất cả những hệ thống luật pháp khác chúng ta điều chỉnh. Anh sử dụng nguồn tài chính không sạch có thể chúng ta điều chỉnh bằng những luật khác. Tôi nghĩ ở đây chúng ta phải tập trung vào những vấn đề cơ bản nhất để thể hiện được quyền của con người ở đây là quyền lập hội. Làm thế nào để chúng ta phát huy và chính luật pháp này sẽ giúp chúng ta thúc đẩy những mặt tích cực. Mặt tích cực chúng ta đã có một trải nghiệm, tôi xin nói đó là trải nghiệm của lịch sử. Trong xã hội truyền thống Việt Nam khi lấy làng xã là tế bào với tính tự trị của nó thì ngay từ xa xưa tổ tiên chúng ta dựa chủ yếu vào những mối quan hệ hội hè trong làng xã. Nhà nước hầu như không can thiệp được, tất cả những vấn đề điều chỉnh đời sống xã hội đều do những tập quán xã hội, những tổ chức xã hội, bởi giờ chúng ta né tránh chữ xã hội dân sự nhưng thực ra ngày xưa là xã hội dân sự, từ cưới xin đến xây nhà, xây cửa, vay tiền mặt họ có thể giải quyết được hết trong mối quan hệ ấy, rồi khi chúng ta tiến hành cách mạng hầu như các tổ chức đầu tiên chúng ta đều lấy tên là hội từ Hội Duy tân, Hội Việt Nam Quang phục hội đến Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội, chữ hội rất có ý nghĩa là nó tập hợp nhau lại, đó là yếu tố mạnh.

Hiện nay chính chúng ta yếu ở chỗ chúng ta không chịu tạo ra những cộng đồng thì đây chính là việc làm sao gắn kết cộng đồng lại và hướng đến mục đích tích cực cho nên tôi rất mong muốn rằng luật này phải đặt trên cơ sở quan niệm như thế thì sẽ giải tỏa được chứ chúng ta nhìn vấn đề bảo đảm an ninh chỉ nằm trong luật này không thể được. Vì thế mà chúng tôi rất muốn và mong rằng là luật này càng sớm ra càng tốt nhưng chắc chắn là kỳ họp này chưa thể ra được. Xin cảm ơn.

Trần Thị Quốc Khánh - TP Hà Nội

Tôi rất cảm ơn Đoàn chủ tịch, Chủ tọa Quốc hội đã xem xét cho tôi được phát biểu, sự thật tôi rất là xúc động.

Kính thưa Quốc hội,

Tuyên ngôn Độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ cộng hòa của Bác Hồ đã nói: "Mọi người sinh ra đều có quyền bình đẳng, tạo hóa cho họ có quyền sống, quyền tự

do và quyền mưu cầu hạnh phúc". Gần 70 năm sau lần đầu tiên trong bản Hiến pháp của chúng ta đã ghi nhận quyền con người, ở trong đó trong suốt gần 70 năm mặc dù chúng ta chưa ghi trong Hiến pháp nhưng thực chất chúng ta đã và đang triển khai rất nhiều những hoạt động để bảo đảm quyền con người. Nhưng chỉ đến Hiến pháp năm 2013 chúng ta mới lần đầu tiên có một chương riêng về quyền con người, quyền công dân và khẳng định rõ ràng quyền lập hội là quyền con người và quyền công dân, cho nên là đại diện cho nhân dân phát biểu tại diễn đàn Quốc hội này chúng tôi thấu hiểu tâm tư, nguyện vọng của người dân rất mong muốn Quốc hội, Nhà nước quan tâm đến quyền con người, quyền công dân, trong đó có quyền lập hội.

Thực tế đất nước chúng ta suốt những năm qua, từ trong gian khó đi lên, sự thật chúng ta đã tự mình rất nhiều năm trong điều kiện bị "bế quan tỏa cảng". Lần này chúng ta thực hiện công cuộc đổi mới, chúng ta đã và đang thực hiện việc hội nhập quốc tế để bơi ra biển lớn, sánh vai với các cường quốc năm châu. Rõ ràng quyền lập hội sẽ thúc đẩy chúng ta hội nhập sâu hơn với thế giới, chúng ta vững vàng thực hiện những lời di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh "xây dựng đất nước ta đàng hoàng hơn, to đẹp hơn". Tôi rất vui mừng lần này Thường vụ Quốc hội đã tiếp thu ý kiến của nhiều người, trong đó có rất nhiều đại biểu Quốc hội. Luật này chúng ta tập trung quy định về quyền lập hội của người công dân Việt Nam, tôi hoàn toàn tán thành.

Về phạm vi điều chỉnh của luật còn thêm một đoạn nữa là tổ chức, hoạt động của hội và quản lý nhà nước về hội, điều này cũng là tất yếu trong quá trình chúng ta thực hiện quyền lập hội của công dân. Phạm vi điều chỉnh như vậy tôi rất tán thành.

Về đối tượng áp dụng, tôi đề nghị bổ sung vào Khoản 1 là luật này áp dụng đối với hội, liên hiệp hội, liên đoàn, gọi chung là hội. Chỗ này mình phải ghi rõ tất cả những hình thức mà hiện nay chúng ta cho là hội và gọi chung là hội. Nếu chỉ ghi trong dự thảo tôi cho là thiếu, còn rất nhiều tên gọi khác nhau, chúng ta không quy định vào đây thì sẽ rất khó khăn trong quá trình áp dụng pháp luật.

Khoản 2 quy định: Luật này không áp dụng đối với Mặt trận Tổ quốc, Công đoàn Việt Nam, Hội nông dân, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam và Hội cựu chiến binh. Tôi tán thành với quy định này nhưng tôi đề nghị Ban soạn thảo và Thường vụ Quốc hội xem xét, vì trong Hiến pháp có quy định Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức xã hội, nếu chúng ta chỉ ghi ở đây là luật này không áp dụng đối với Mặt trận Tổ quốc nhưng mà thực chất Luật Mặt trận tổ quốc thì nó quy định Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức xã hội. Nếu chúng ta không giải quyết thấu đáo chỗ này thì sẽ chồng chéo giữa Luật Mặt trận Tổ quốc và Luật về hội. Cho nên tôi rất là lúng túng trong quá trình áp dụng thực hiện pháp luật, đề nghị chúng ta phải xem xét kỹ để làm sao cho Luật về hội của chúng ta phải đồng bộ với hệ thống pháp luật hiện hành.

Vấn đề thứ ba, về chính sách của nhà nước đối với hội trong quá trình xây dựng và hoàn thiện pháp luật của chúng ta từ trước đến nay, nhất là trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, giáo dục và đào tạo. Chúng ta vẫn nói khoa học, công nghệ, giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu. Chính vì thế chúng ta đã có pháp luật, luôn đặt ra yêu cầu đó và tạo điều kiện khuyến khích cho các tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài hỗ trợ, tạo điều kiện để chúng ta phát triển khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo. Bây giờ ở Khoản 3 này chúng ta lại khuyến khích cá nhân, tổ chức trong nước hỗ trợ, tài trợ cho các hoạt động của hội, điều này hoàn toàn mâu thuẫn và sẽ rất khó khăn cho những luật khác mà chúng ta ban hành, nhất là vấn đề lĩnh vực khoa học và công nghệ, giáo dục và đào tạo.

Thực chất chúng ta thấy sự đổi mới của đất nước, công nghiệp hóa, hiện đại hóa không thể thiếu được những chính sách và quốc sách hàng đầu là khoa học, công nghệ, giáo dục và đào tạo. Biết bao nhiêu nhà khoa học Việt Nam ở nước ngoài vẫn hướng về Tổ quốc, luôn mong muốn sẽ đóng góp cho Tổ quốc thì ở đây nếu mà luật như thế này ta chặn đứng đường về của họ, không có cho phép họ hỗ trợ cho các tổ chức để thúc đẩy mà trong khi vấn đề ngân sách của nước chúng ta rất khó khăn. Tôi đề nghị Khoản 3 này chúng ta cần xem xét và bổ sung và báo cáo Bộ Chính trị xem xét, cân nhắc lại ở một số lĩnh vực như sau: Khuyến khích cá nhân tổ chức trong nước và nước ngoài hỗ trợ, tài trợ cho các hoạt động của hội trong lĩnh vực cứu trợ nhân đạo từ thiện, nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam. Tôi đề nghị dừng lại ở mức độ đấy. Tôi mong các đồng chí lãnh đạo Quốc hội hết sức quan tâm ý kiến của chúng tôi phát biểu, mặc dù rất ngắn gọn, xin hết.

Trần Văn Tiến - Vĩnh Phúc

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp,

Kính thưa Quốc hội,

Trước hết tôi đồng tình với dự thảo về Luật hội và cơ bản nhất trí với Báo cáo giải trình, tiếp thu của Ủy ban thường vụ Quốc hội, tôi cũng đồng tình với các ý kiến của các đại biểu đã phát biểu và tham gia vào ba nội dung sau.

Thứ nhất, về đối tượng áp dụng tại Điều 2. Khoản 3, Điều 2 có ghi: trường hợp luật khác có quy định về tổ chức hoạt động của hội trước ngày luật có hiệu lực mà khác với luật này thì thực hiện theo quy định của luật đó. Tôi thấy việc quy định như vậy không phù hợp với Khoản 3, Điều 165, Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật có ghi: trong trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật do cùng một cơ quan ban hành có cùng quy định khác nhau về cùng một vấn đề thì áp dụng quy định của văn bản pháp luật ban hành sau. Vấn đề này đề nghị xem xét lại.

Thứ hai, về các trường hợp bị hạn chế quyền lập hội, Điều 8. Ý thứ nhất, tên của Điều 8, nội dung của Điều 8 gồm Khoản 1 quy định không được thực hiện quyền lập hội và các Khoản 2, 3, 4, 5 là hạn chế quyền lập hội. Để phù hợp với nội dung thì tên của Điều 8 cần điều chỉnh lại là: các trường hợp không được lập hội, bị hạn chế quyền lập hội để phù hợp với các khoản của điều này.

Ý thứ hai, tại Khoản 5, Điều 8 quy định không liên kết, gia nhập các hội nước ngoài, không nhận tài trợ nước ngoài. Việc quy định như vậy cần xem xét lại, vì nếu không liên kết với các hội nước ngoài sẽ rất hạn chế đối với nhiều hội trong việc đào tạo, hợp tác và trao đổi kinh nghiệm chuyên gia về lĩnh vực chuyên môn. Nếu không nhận tài trợ nước ngoài sẽ ảnh hưởng đến các hoạt động của một số hội trong việc nghiên cứu, hợp tác và trao đổi kinh nghiệm chuyên gia, đồng thời hạn chế việc các tổ chức, cá nhân, người Việt Nam ở nước ngoài muốn tài trợ cho một số hoạt động của hội. Tôi thấy rằng cần xem xét lại việc quy định này vì đang có sự mâu thuẫn với Khoản 7, Điều 7 của dự thảo Luật tín ngưỡng tôn giáo.

Trong Khoản 7, Điều 7 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo có ghi: "Nhận tài sản hiến, tặng, cho trên cơ sở tự nguyện của tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài". Nội dung này theo tôi nên dự thảo theo hướng mở và tăng cường sự quản lý của nhà nước để tạo điều kiện cho các hội hoạt động.

Ba, về thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập hội, Điều 12. Tại Khoản 1 đề nghị bổ sung thêm cụm từ "trừ trường hợp do Thủ tướng Chính phủ quyết định

thành lập để phù hợp với thẩm quyền công nhận điều lệ hội được quy định tại Khoản 2, Điều 15". Xin cảm ơn Quốc hội.

Vũ Trọng Kim (Võ Văn Kim) - Hải Dương

Kính thưa Quốc hội,

Tham gia ý kiến về Luật về hội tôi xin có ý kiến:

Qua tiếp xúc, gặp gỡ một số cử tri tôi cảm nhận rằng hiện nay có tâm lý e rằng Luật hội ra đời nếu không khéo tổ chức quản lý hoạt động thì sẽ dễ sinh ra một kiểu xã hội dân sự nước ngoài. Ở đó nhân tố tích cực cũng có nhưng tác nhân gây ra dối loạn xã hội không ít như chúng ta đã từng thấy ở một số quốc gia đang diễn ra, rất ảnh hưởng đến đời sống của nhân dân.

Tôi cũng bắt gặp một số ý kiến có tâm lý rất cởi mở. Có thể nói rằng tây hóa 100%, sao chép nguyên si mô hình nước ngoài mà không chú ý nhiều đến đặc điểm, tới đặc thù của nước Việt Nam chúng ta. Theo tôi nên tránh cả hai khung hướng này khi chúng ta xây dựng và ban hành Luật về hội.

Tôi nhận thức rằng hội ở Việt Nam đã trải qua quá trình lịch sử lâu dài, nói chung rất tốt đẹp. Hội đều mang đặc điểm truyền thống dân tộc, đó là sự kết nối những tấm lòng thân thiện, đoàn kết, yêu nước, thương nòi. Bây giờ chúng ta xây dựng luật cũng phải trên tinh thần văn hóa dân tộc, nghĩa là không được hoài nghi, do dự mà phải vững tin, tỏ rõ tinh thần khơi dậy và phát huy tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc. Điều đó nên quán triệt không những trong luật mà trong từng điều lệ của hội.

Kính thưa Quốc hội, để phát huy tinh thần đại đoàn kết toàn dân tộc, tôi đề nghị nên đưa vào định nghĩa về hội tại Điều 4, hội là tổ chức được thành lập trên cơ sở tự nguyện của công dân Việt Nam, cùng chung mục đích, hoạt động không vì lợi nhuận.Cần phải bổ sung thêm đoạn tiếp theo, hội bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của hội, hội viên và vì lợi ích, hạnh phúc của dân tộc. Tôi nhấn mạnh, hội không phải vì lợi ích của mỗi hội viên của hội mình một cách duy nhất mà phải vì lợi ích chung của cả dân tộc, đó là điều thiêng liêng, đó là bản chất của tinh thần tự nguyện, tinh thần sáng lập ra hội không mong đợi ở hội để tìm việc làm, để tìm lợi nhuận.

Tôi rất hoan nghênh và tán thành Điều 5, Điều 6, Điều 7 đã nói rõ đây là những hội có đăng ký hoạt động tức là có chứng nhận đăng ký thành lập và được hình thành theo luật. Còn các hội hình thành theo sở thích vui chơi, hiếu hỷ v.v.... thì cứ tự nhiên như lệ làng đã có từ lâu trong dân gian của chúng ta, điều này cũng giống như ý kiến anh Dương Trung Quốc vừa nêu, có nghĩa là không cần quản lý nhà nước. Một đằng là cứ thành lập hội theo luật còn một đằng theo lệ, không có điều lệ, không có trụ sở, rủ nhau đi hội đi hè không có vấn đề gì.

Một điều tôi xin bổ sung là chính sách, chính sách của nhà nước quy định ở Điều 7 nên đưa vào 2 chữ "tự do" như Điều 25 của Hiến pháp năm 2013 đã nêu lên. Tại Khoản 1, Điều 7 nếu được thì chúng ta nên bổ sung như sau: Nhà nước tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền tự do lập hội và tham gia hội của công dân Việt Nam. Vì tự do lập hội và tự do tham gia hội mới đầy đủ ý nghĩa của quyền này. Chúng ta phải dõng dạc nói hai tiếng tự do ở đây như đã từng nói và từng làm trong lịch sử rất quang vinh của dân tộc chúng ta. Với tinh thần tự chủ, tự tôn dân tộc, tự lực tự cường việc nhận tiền, quà nước ngoài tôi nghĩ đều có mục đích, đều có trách nhiệm trong hợp tác cả, cần làm sáng tỏ điều này. Chính phủ quy định các trường hợp đặc biệt là rất cần thiết.

Về đối tượng áp dụng, tại Điều 2 tôi tán thành, tuy nhiên trong Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh nên bao gồm các đầu mối Hội liên hiệp thanh niên và Hội sinh

viên Việt Nam thì mới bao quát hết tổ chức của thế hệ trẻ, đó cũng là việc cần thiết bảo trợ tinh thần cho măng mọc thẳng hàng và cũng xin kiến nghị một lần nữa để đáp ứng vai trò nòng cốt chính trị của các tổ chức nhân dân thì các tổ chức này tức là chính trị xã hội cần phải sớm có đề án đổi mới tổ chức và hoạt động làm đúng quy định theo tinh thần Điều 9 và Điều 10 của Hiến pháp năm 2013 đã nêu ra.

Về các trường hợp bị hạn chế quyền lập hội ở Điều 8, tôi tán thành và nên chăng trong điều này cần thêm một khoản nói rằng là không hạn chế việc tham gia hội của cán bộ công chức, tương tự như vậy các hành vi bị cấm tại Điều 9, Khoản 1 cũng nên viết đầy đủ cản trở hoặc ép buộc cá nhân thực hiện quyền lập hội và tham gia hội, chữ "tham gia hội" cụm từ này rất thiếu ở nhiều chỗ vì quyền lập hội còn là quyền tham gia hội nữa.

Tôi tán thành Chương VII về quản lý nhà nước vì viết rất rõ và đầy đủ, trong đó có Chương II, Chương IV, Chương V là quá dài dòng vì không phù hợp với kỹ thuật xây dựng văn bản lập pháp nó nặng về thủ tục nên để cho các quy định này Chính phủ sẽ ban hành nghị định hướng dẫn thì tốt hơn.

Kính thưa Quốc hội, tôi tin tưởng rằng hội là vườn hoa đẹp trong môi trường pháp lý thuận lợi của nhà nước và nhân văn cao cả của dân tộc ta, nhất định hội của Việt Nam xứng đáng là một kiểu mẫu trong vấn đề lập hội và sinh hoạt hội ở Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Xin cảm ơn

Nguyễn Thị Thu Dung - Thái Bình

Kính thưa Quốc hội,

Tôi xin có một số ý kiến ngắn gọn như sau:

Thứ nhất, về trường hợp bị hạn chế quyền lập hội ở Điều 8. Khoản 3, Điều 8 quy định cán bộ, công chức và những người đang làm việc trong lực lượng vũ trang chỉ được sáng lập hội, đăng ký thành lập hội, lãnh đạo, điều hành hoạt động hội khi được cơ quan có thẩm quyền phân công. Vậy đối với viên chức đang làm việc tại các đơn vị sự nghiệp của Nhà nước có chịu sự điều chỉnh của luật như cán bộ công chức không. Nếu có tôi đề nghị thêm từ "viên chức" sau cụm từ "cán bộ công chức" hoặc đề nghị Ban soạn thảo có thể nghiên cứu thêm về vấn đề này.

Tôi cũng đồng tình ý kiến phân tích của một số đại biểu phát biểu trước tôi về Khoản 5, Điều 8. Vì vậy, tôi đề nghị Ban soạn thảo cân nhắc nghiên cứu thêm theo hướng vừa phòng ngừa việc lợi dụng liên kết gia nhập các hội nước ngoài, vừa nhận tài trợ nước ngoài để hoạt động trái pháp luật, chống phá nhà nước và chế độ, làm ảnh hưởng đến cuộc sống bình yên của nhân dân. Nhưng vẫn tạo điều kiện cho các hội, đặc biệt là các hội chuyên ngành thực hiện hợp tác quốc tế, phát triển khoa học, kỹ thuật, góp phần bảo vệ lợi ích của Việt Nam trên các diễn đàn quốc tế, cũng như nâng cao vị thế trong khu vực và trên trường quốc tế. Cũng phù hợp với chủ trương và chính sách của Đảng và Nhà nước trong chủ động tích cực hội nhập hợp tác quốc tế và phù hợp với hoạt động thực tiễn của hội.

Thứ hai, tôi thống nhất với ý kiến của một số đại biểu đã phát biểu trước tôi về Điều 16, hội viên và phân loại hội viên. Trong tình hình thực tiễn ở nước ta hiện nay hội viên của một số tổ chức hội không chỉ là cá nhân mà còn là pháp nhân. Ví dụ, Liên hiệp các hội khoa học, kỹ thuật Việt Nam và các Hiệp hội doanh nghiệp. Vì vậy, tôi cũng đề nghị Ban soạn thảo nghiên cứu xem xét để bổ sung thêm đối tượng là pháp nhân Việt Nam vào Khoản 1, Điều 16.

Thứ ba, Điều 20, Khoản 1 quy định: Ban lãnh đạo hội là cơ quan lãnh đạo điều hành hoạt động hội do đại hội bầu trong số các hội viên chính thức của hội. Tuy nhiên trong

thực tế một số hội như Liên hiệp các hội khoa học, kỹ thuật Việt Nam, Hội chữ thập đỏ, Hội văn học nghệ thuật v.v... Đảng, Nhà nước đã phân công cán bộ công chức sang giữ các chức vụ lãnh đạo. Vì vậy, tôi đề nghị bổ sung vào Khoản 1, Điều 20: Ban lãnh đạo hội là cơ quan lãnh đạo điều hành hoạt động hội do đại hội bầu trong số các hội viên chính thức hoặc do cơ quan có thẩm quyền giới thiệu. Bổ sung vào Điểm a, Khoản 4, Điều 20: Hội viên chính thức của hội hoặc cán bộ công chức do cơ quan có thẩm quyền giới thiệu. Xin hết.

Bùi Văn Cường - Gia Lai

Kính thưa Chủ tọa kỳ họp,

kính thưa Quốc hội.

Trước hết, tôi đánh giá rất cao ban soạn thảo đã cố gắng để xây dựng luật này. Đây là một luật rất khó và cũng đồng tình rất cao với báo cáo tiếp thu, giải trình của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Tuy nhiên, cũng rất chia sẻ với Ban soạn thảo vì đây là bộ luật có thể nói là đưa ra nhiều lần mà là bộ luật điều chỉnh đối tượng rất là rộng, hiện nay chúng ta có 63.000 tổ chức hội có đăng ký còn những tổ chức hội không có đăng ký thì hiện nay còn nhiều hơn nữa. Do đó, việc xây dựng bộ luật để đáp ứng được việc điều chỉnh tất cả các tổ chức đó thì rất khó bởi vì có hội thì hội viên là cá nhân, có hội thì hội viên là tập thể. Vừa rồi, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cũng tổ chức xin ý kiến thì còn nhiều ý kiến đề nghị nhưng trong phần tiếp thu thì cũng chưa có và dự thảo thì báo cáo các đại biểu là đến chiều hôm qua mới có, do đó sáng nay một số đại biểu phát biểu thì lấy những dự thảo trước đây, tôi đề nghị chúng ta còn nhiều ý kiến khác nhau.

Ý kiến thứ nhất, tôi đề nghị là cân nhắc, xem xét và đúng như ý kiến chỉ đạo của đồng chí Chủ tịch Quốc hội là còn nhiều ý kiến khác nhau thì ta tiếp tục lấy ý kiến xem xét, cân nhắc để rồi khi mà chín muồi thì thông qua. Tôi cũng chia sẻ với nhiều đại biểu phát biểu có thể nói rất bức xúc rằng nếu không thông qua luật này thì dường như công dân Việt Nam mất quyền công dân, quyền con người. Vấn đề này chúng ta hết sức lưu ý và mong báo chí cũng đăng nghiêm túc, tránh để thế giới hiểu rằng chúng ta đang mất quyền công dân, quyền con người. Chỗ này tôi đề nghị hết sức cân nhắc. .

Thứ hai, để hoàn thiện bộ luật này thì chúng tôi đề nghị có mấy ý như sau:

Liên quan đến việc tham gia TTP khi mà tổ chức của người lao động khác không tham gia đối với Công đoàn Việt Nam thì có điều chỉnh bởi luật này hay luật khác thì cũng là một câu chuyện cần phải nghiên cứu để xem xét, bởi vì vừa rồi chúng ta mới ký TPP đã có 3 địa phương và 3 đơn vị doanh nghiệp xin lập tổ chức công đoàn riêng. Đây là việc chúng ta phải xem xét, bởi vì chúng ta cũng nhìn ra xung quanh như nước láng giềng lớn Trung Quốc họ cũng không có Luật về hội và họ không có Luật báo chí. Khi chúng ta có Luật báo chí, tôi có trao đổi một số đại biểu thì nói sau khi có Luật báo chí thì tình hình báo chí còn phức tạp hơn, vừa rồi đã có những câu chuyện phải xử lý tới một số Tổng biên tập. Tương tự với hội cũng vậy, chúng ta phải hết sức cân nhắc là chúng ta đảm bảo sự ổn định để phát triển, tránh câu chuyện chúng ta đưa ra rồi sau đó rất phức tạp tình hình, đây là việc vừa rồi một số bài học liên quan đến những biểu tình, sự cố, vụ việc ở nhiều nơi rất phức tạp. Đó là điểm chúng tôi đề nghị.

Điểm thứ ba, ở đây chúng ta nói quy định ở Điều 23, nói về nghĩa vụ của hội, chúng tôi đề nghị phải bổ sung thêm nghĩa vụ đối với tổ chức hội chúng ta phải chấp hành và thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, pháp luật của nhà nước, tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát triển ngành, phát triển địa phương, phát triển đơn vị, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, góp phần vào việc thực hiện nhiệm vụ ngoại giao

nhân dân, nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế. Nếu như Điều 23 chúng ta quy định về quyền của hội thì có nhưng nghĩa vụ chúng ta chỉ nói một câu là chấp hành các quy định pháp luật là chưa đủ. Rõ ràng những câu chuyện liên quan đến tham gia và phát triển của ngành, địa phương và đóng góp phát triển kinh tế xã hội của đất nước cần phải được khẳng định ở đây, chứ nếu chúng ta chỉ có giao cho họ quyền mà nghĩa vụ không nhắc gì đến đó, nghĩa vụ chỉ có báo cáo với những nội dung khác, tôi thấy chưa ổn.

Thứ tư, tôi đồng tình với ý kiến của một số đại biểu đã phát biểu về Khoản 5, Điều 8 trong trường hợp bị hạn chế. Tôi đề nghị cũng cân nhắc, bởi vì chúng ta có một câu ràng buộc do Chính phủ quy định. Vậy nên chăng chúng ta không nói cấm tham gia, cấm nhận tài trợ mà chúng ta có thể cho phép nhưng với hướng dẫn của Chính phủ thì như vậy sẽ rất tốt.

Về thẩm quyền cấp giấy chứng nhận đăng ký thành lập hội, tôi đề nghị Điều 12, hiện nay đã quy định đối với Trung ương có Thủ tướng Chính phủ và Bộ trưởng Bộ Nội vụ. Ở địa phương chúng ta cho phép Chủ tịch tỉnh,có một số nơi thì ủy quyền tuỳ theo từng địa phương là cho Chủ tịch huyện. Tôi đề nghị phải cân nhắc, ở trung ương như vậy còn ở địa phương chỉ Chủ tịch tỉnh thôi, nếu có thì ủy quyền cho Giám đốc Sở Nội vụ, không nên ủy quyền cho Chủ tịch huyện. Bởi vì cấp huyện câu chuyện liên quan đến con người, đến nhân lực, đến điều kiện để thực hiện nhiệm vụ này rất khó, nếu chúng ta không quản lý chặt chẽ để đảm bảo việc lập hội thì cũng rất khó, cho nên tôi đề nghị cân nhắc vấn đề đó.

Thứ năm, vấn đề công nhận Điều lệ của hội, tôi đề nghị những hội nào ổn định, đã có hệ thống tổ chức và điều lệ trung ương do Thủ tướng hoặc Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt rồi thì địa phương không cần phải phê duyệt nữa. Mỗi địa phương rồi đến cấp huyện lại tiếp tục phải phê chuẩn các điều lệ của tổ chức hội thì mất rất nhiều thời gian bởi vì mỗi một điều lệ không phải là ngắn. Nếu đã được trung ương đồng ý có nghĩa là tầm toàn quốc rồi thì không cần địa phương quy định nữa.

Một điểm nữa là số lượng thành viên Ban lãnh đạo của hội quy định tại Điều 20 của dự thảo, tôi đề nghị cũng phải quy định mức trần, tránh câu chuyện có những hội toàn cấp phó hết.

Đó là mấy ý chúng tôi xin bổ sung thêm, xin hết ý kiến. Cảm ơn Quốc hội.

Lê Vĩnh Tân - Bộ trưởng Bộ Nội vụ

Kính thưa Chủ toạ kỳ họp,

Thưa các vị đại biểu Quốc hội,

Trước tiên, tôi thay mặt Ban soạn thảo dự thảo Luật về hội xin cảm ơn các đoàn đại biểu Quốc hội, các đại biểu Quốc hội đã có ý kiến đóng góp cho dự thảo Luật về hội cả ngày hôm nay. Có thể nói việc thành lập hội là một trong các quyền cơ bản của công dân đã được quy định trong Hiến pháp. Qua nhiều ý kiến của đại biểu và cũng trong hơn 60 năm qua từ khi chúng ta có Sắc lệnh 102 đến nay thì rất cần có một cơ sở pháp lý tạo hành lang cho các hoạt động tổ chức hội và cá nhân công dân Việt Nam thực hiện quyền của mình theo Hiến pháp quy định. Tuy nhiên, trong thời gian qua, phần lớn hoạt động về hội của chúng ta được điều chỉnh bởi Nghị định số 45 của Thủ tướng Chính phủ, nghị định này cho đến nay có vấn đề bất cập cần sửa đổi, bổ sung. Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều trong Nghị định 45 để tạo điều kiện và môi trường hoạt động của hội cho phù hợp và tốt hơn trong thời kỳ hội nhập và xu hướng phát triển chung của đất nước.

Có thể nói trong mục tiêu, quan điểm về thành lập hội chúng ta thể hiện rất rõ, đó là để đảm bảo quyền lãnh đạo của Đảng đối với hội quần chúng trong quá trình xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của dân, do dân, vì dân và hội nhập quốc tế. Nhà nước cũng đảm bảo tạo điều kiện thuận lợi cho công dân thực hiện quyền lập hội theo quy định của Hiến pháp. Nhà nước cũng ban hành cơ chế, chính sách để phát huy quyền dân chủ của nhân dân trong tổ chức và xây dựng các hội, nhằm mục đích phát triển kinh tế - xã hội và phục vụ bảo vệ Tổ quốc và nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Về quản lý hội, chúng ta xây dựng Luật về hội lần này cũng kế thừa những văn bản quy phạm pháp luật về hội trong những năm trước. Do đó, về mặt yêu cầu để thực hiện xây dựng thể chế đường lối, chủ trương của Đảng về hội quần chúng và rà soát bổ sung, hoàn thiện các quy định về hệ thống pháp luật về hội để đảm bảo thực hiện quyền dân chủ của người dân lập hội theo quy định của Hiến pháp năm 2013.

Qua thảo luận từ sáng tới giờ chúng tôi ghi nhận được 49 ý kiến phát biểu của các vị đại biểu Quốc hội tại hội trường. Trong quá trình chuẩn bị dự thảo Luật về hội, Ban soạn thảo cũng nhận được rất nhiều ý kiến trong đó có sự đồng thuận, có ý kiến khác nhau, ngay cả ngày làm việc hôm nay và giờ giải lao, cũng như chúng tôi nhận được thư và văn bản của các cơ quan phản ánh và góp ý về dự thảo luật. Qua ý kiến phát biểu của các đại biểu Quốc hội, Ban soạn thảo xin có ý kiến như sau:

Một là phần lớn ý kiến, kể cả ý kiến của các đại biểu phát biểu tại hội trường cũng đồng tình là cần có một luật về hội để chúng ta tạo được môi trường hoạt động thuận lợi tốt hơn và nhất là thực hiện được quyền cơ bản của công dân được thành lập hội theo Hiến pháp đã quy định.

Hai là nhiều nội dung trong dự thảo luật đã được các đại biểu phát biểu thể hiện chính kiến rất rõ ràng, đầy đủ hoặc có đề nghị sửa đổi, bổ sung, thậm chí đề nghị bỏ cho phù hợp với xu hướng phát triển và các quy định trong hội nhập quốc tế. Tạo điều kiện thực tiễn hoạt động cho hội Việt Nam tốt hơn. Trong dự thảo Luật về hội có 32 điều, chúng tôi ghi nhận ở đây có 31 điều đều có ý kiến của Quốc hội, nếu chung tất cả các điều đại biểu đều có ý kiến đóng góp. Đây là một cơ sở và những nội dung mới Ban soạn thảo xin ghi nhận ý kiến của tất cả các vị đại biểu.

Ba là nhìn chung các ý kiến của các vị đại biểu góp ý cho dự thảo Luật về hội là xác đáng và đúng thực tiễn, phù hợp với xu hướng phát triển chung của đất nước, nhất là trong thời kỳ chúng ta thực hiện hội nhập. Với xu hướng mong muốn mở ra, tạo mọi điều kiện tốt hơn cho hội hoạt động theo khuôn khổ của pháp luật và theo Hiến pháp năm 2013, cơ quan soạn thảo xin ghi nhận và tiếp thu ý kiến của các vị đại biểu, cùng với cơ quan thẩm tra sẽ tổng hợp đầy đủ và báo cáo với cơ quan có thẩm quyền xem xét quyết định những vấn đề quan trọng trong dự thảo luật mà các đại biểu quan tâm.

Bốn là cơ quan soạn thảo sẽ tiếp tục nghiên cứu và tổng kết những vấn đề mà các đại biểu còn băn khoăn trong dự thảo luật và làm rõ thêm các vấn đề thuộc thẩm quyền của Chính phủ quy định như kèm theo các nghị định của Chính phủ quy định. Hiện nay chưa có dịp để trình cho các đại biểu Quốc hội xem những vấn đề mà Chính phủ quy định.

Năm là còn nhiều ý kiến chưa có sự đồng tình cao và có khác nhau trong thảo luận cũng như những ý kiến khác trong dự thảo, đặc biệt là những vấn đề quan trọng từ Điều 4 cho đến Điều 12. Do việc chuẩn bị chưa được chu đáo, đầy đủ về các cơ sở dữ liệu cho các đại biểu tham khảo nên cơ quan soạn thảo đề nghị cần phải có thời gian để tiếp tục nghiên cứu, hoàn chỉnh dự thảo và tạo sự đồng thuận cao trong xã hội đối với các đối tượng được điều chỉnh theo luật, nhất là đối với các đại biểu Quốc hội. Đề nghị chủ toạ

kỳ họp và Quốc hội xem xét để Ban soạn thảo tiếp tục nghiên cứu cho thật chu đáo, đầy đủ và tạo sự đồng thuận cao thì mới thông qua Luật về hội.

Sau phiên họp này Ban soạn thảo xin ghi nhận thêm ý kiến đóng góp của các vị đại biểu Quốc hội chưa có điều kiện phát biểu tại hội trường. Chúng tôi sẽ cùng với đơn vị kiểm tra, giám sát, cơ quan Ủy ban pháp luật của Quốc hội sẽ tiếp tục để hoàn chỉnh dự thảo, trong quá trình hoàn chỉnh để trình được dự thảo trong kỳ họp sau. Đó là ý kiến của Ban soạn thảo xin phát biểu, xin cảm ơn tất cả các vị đại biểu Quốc hội.

Uông Chu Lưu - Phó Chủ tịch Quốc hội

Kính thưa Quốc hội,

Đây là một dự án luật rất quan trọng nhưng cũng rất khó, rất phức tạp và cũng có phần nhạy cảm, cho nên dự án luật này nhận được sự quan tâm rất lớn của cử tri và của đại biểu Quốc hội. Trong ngày hôm nay có đến 60 vị đại biểu Quốc hội đăng ký phát biểu ý kiến nhưng chỉ có mới 49 vị đại biểu Quốc hội phát biểu ý kiến, còn 11 vị đại biểu Quốc hội chưa phát biểu ý kiến do điều kiện thời gian. Đoàn Chủ tọa mong muốn các vị đại biểu Quốc hội đã đăng ký và chưa phát biểu thì gửi ý kiến góp ý bằng văn bản cho Tổng thư ký.

Ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội rất sôi nổi, phong phú, thẳng thắn và trách nhiệm và cũng có tính tranh luận về các nội dung của dự án luật này nhất là những vấn đề đang còn nhiều loại ý kiến khác nhau.

Tổng thư ký đã chỉ đạo Ban thư ký ghi chép, ghi âm đầy đủ ý kiến của các vị đại biểu Quốc hội. Sau đây Ủy ban thường vụ Quốc hội sẽ chỉ đạo các cơ quan nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến đầy đủ của các vị đại biểu Quốc hội cũng như ý kiến tham gia đóng góp ý kiến của các cơ quan, tổ chức hữu quan gửi đến cho Ủy ban thường vụ Quốc hội trong quá trình chuẩn bị xây dựng dự án luật này. Ủy ban thường vụ Quốc hội sẽ có văn bản báo cáo trước Quốc hội trong phiên họp tới đây với tinh thần phải chuẩn bị có một luật tốt về hội, bảo đảm chất lượng, bảo đảm quyền lập hội của công dân và yêu cầu quản lý nhà nước.

Xin cảm ơn Quốc hội, mời Quốc hội về nghỉ.

Quốc hội nghỉ.